

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK

Số: 138 /BC-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày 03 tháng 7 năm 2013

## BÁO CÁO

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Số: 1636  
Ngày: 5/7/2013  
ĐẾN

Tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng  
6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2013

### A- KẾT QUẢ THỰC HIỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM

Chuyển: .....

Ngày từ những ngày đầu của năm 2013, xác định được những khó khăn, thách thức, chung của cả nước, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo xây dựng và triển khai quyết liệt Chương trình hành động thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2013 theo Nghị quyết của Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh đến các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố; triển khai việc tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh, trong đó đặc biệt lưu ý nắm tình hình để tháo gỡ khó khăn hoặc kiến nghị tháo gỡ khó khăn về cơ chế, chính sách của Trung ương và của tỉnh, về khả năng tiếp cận về đất đai, công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, các thủ tục hành chính, khả năng tiếp cận vốn vay, thị trường tiêu thụ, nguồn lao động v.v...

Bên cạnh đó, cùng với việc thực hiện các Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ, UBND tỉnh đã tổ chức các đoàn công tác do đồng chí Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh thường xuyên kiểm tra, theo dõi việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương, trong đó đặc biệt lưu ý công tác thu chi cân đối ngân sách của các địa phương, nhất là các giải pháp đơn đốc, đẩy mạnh công tác thu ngân sách, qua đó đã chỉ đạo xử lý kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh từ cơ sở v.v... Mặc dù, còn nhiều khó khăn nhưng tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong 6 tháng qua vẫn có bước phát triển, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững, kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu được đánh giá trên từng lĩnh vực cụ thể như sau:

#### 1. Về kinh tế:

(1)- Tổng sản phẩm xã hội (theo giá so sánh 1994) ước đạt 8.161 tỷ đồng, bằng 48,06% kế hoạch, tăng 5,47% so với cùng kỳ năm trước (KH 2013 khoảng 16.980 tỷ đồng, tăng trưởng kinh tế 11% trở lên so với thực hiện năm 2012), trong đó:

- Ngành nông, lâm, ngư nghiệp ước đạt 3.835 tỷ đồng, bằng 52,04% kế hoạch, tăng 3,17% (KH 2013 khoảng 7.370 tỷ đồng, tăng 4-5%).

- Ngành công nghiệp - xây dựng ước đạt 1.201 tỷ đồng, bằng 40,85% KH, tăng 2,56% (KH 2013 khoảng 2.940 tỷ đồng, tăng 11-12%), trong đó: Công nghiệp ước đạt 899 tỷ đồng.

- Ngành dịch vụ ước đạt 3.125 tỷ đồng, bằng 46,85% kế hoạch, tăng 9,65%



(KH 2013 khoảng 6.670 tỷ đồng, tăng 19-20%).

\* **Theo giá thực tế**, giá trị tổng sản phẩm ước đạt 23.603 tỷ đồng, bằng 46,27% kế hoạch cả năm, tăng 7,19% so với cùng kỳ, trong đó:

Khu vực nông lâm nghiệp và thủy sản ước đạt 11.768 tỷ đồng, đạt 48,43% kế hoạch, tăng 3,25% so với cùng kỳ;

Khu vực công nghiệp – xây dựng đạt 2.997 tỷ đồng, đạt 37,79% so kế hoạch, tăng 3,13% so với cùng kỳ;

Khu vực dịch vụ đạt 8.838 tỷ đồng, đạt 47,06% kế hoạch cả năm, tăng 14,56% so với cùng kỳ.

\* **Cơ cấu kinh tế (theo giá hiện hành)**: Nông - lâm - ngư nghiệp ước đạt 49,9% (KH 47-48%); công nghiệp - xây dựng 12,7% (KH 15-16%); dịch vụ 37,4% (KH 36-37%).

(2) Thu nhập bình quân đầu người theo giá thực tế là 12,9 triệu đồng, tăng 4% so với cùng kỳ năm 2012 (KH 28,2 triệu đồng, tăng 12,71%).

(3) Huy động vốn đầu tư toàn xã hội khoảng 5.946,5 tỷ đồng, bằng 39,64% kế hoạch, chiếm 25,19% so GDP (KH 2013 khoảng 15.000 tỷ đồng, bằng khoảng 29% GDP).

(4) Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 21.277,3 tỷ đồng, tăng 15,35% so với cùng kỳ năm trước và đạt 49,48% KH (KH 2013 là 43.000 tỷ đồng, tăng 16%).

(5) Kim ngạch xuất khẩu ước thực hiện 314 triệu USD, đạt 41,87% kế hoạch, giảm 25% so với cùng kỳ năm trước (KH 2013 khoảng 750 triệu USD, tăng 2,74%); Kim ngạch nhập khẩu ước đạt 7,2 triệu USD, đạt 36% kế hoạch năm. (KH 2013 là 20 triệu USD, tăng 14,29%).

(6) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thực hiện 1.700 tỷ đồng, đạt 42% dự toán Trung ương giao và đạt 40,5% dự toán HĐND tỉnh giao, đạt 88,5% so với cùng kỳ năm 2012 (KH 2013 khoảng 4.200 tỷ đồng, tăng 13,45%).

(7) Phát triển hạ tầng: Thủy lợi bảo đảm tưới chủ động cho 74% diện tích cây trồng có nhu cầu tưới (KH 2013: 75%); cải tạo, nâng cấp nhựa hoặc bê tông hóa 87% các tuyến đường tỉnh (KH 2013: 89,3%), 59,1% hệ thống đường huyện (KH 2013: 67%), 33,8% đường xã và liên xã (KH 2013: 38%); 97,2% thôn, buôn có điện (KH 2013: 97,6%), trong đó 91,7% số hộ được dùng điện (KH 2013: 97,4%).

## 2. Về xã hội:

(8) Tỷ lệ trường đạt chuẩn Quốc gia đạt 26,5% (KH 2013 28%); Có 90,8% thôn, buôn có trường hoặc lớp mẫu giáo (KH 2013 là 93%).

(9) Mức giảm tỷ lệ sinh khoảng 0,3‰ (KH 2013 từ 0,5-0,6‰). Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,18% (KH 2013 1,19%). Quy mô dân số 1.829 ngàn người (KH 2013 khoảng 1.810 ngàn người).



(10) Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế (theo chuẩn mới) dự kiến đạt 40,2% (KH 2013 là 40,2%).

(11) Tạo việc làm mới cho 12.830 lao động (KH 2013: 26.000 lao động). Tỷ lệ lao động qua đào tạo so với tổng số lao động 42% (KH 2013 từ 43% trở lên), trong đó qua đào tạo nghề 34% (KH 2013 từ 35% trở lên).

(12) Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo giai đoạn 2011 - 2015) (chỉ thống kê xác định vào cuối năm) (KH 2013: giảm 3% so với năm 2012).

(13) Có 94% buôn có nhà sinh hoạt cộng đồng (KH 2013: 96%).

### 3. Về môi trường:

(14) Tỷ lệ dân cư đô thị được sử dụng nước sạch ước đạt 65,16% (KH 2013: 70%).

(15) Tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh 75% (KH 2013: 75,3%).

(16) Tỷ lệ che phủ rừng (tính cả cây cao su) ước đạt 48,9% (KH 2013: 49,5%).

(17) Tỷ lệ thu gom chất thải rắn tại đô thị ước đạt 71,4% (KH 2013: 76,5%).

### 4. Về quốc phòng - an ninh:

(18) Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững mạnh. Tổ chức diễn tập theo cơ chế Nghị quyết số 28-NQ/TW của Bộ Chính trị ở 3 huyện, 45 xã, phường, thị trấn theo kế hoạch. Tuyển quân đạt 99,8% chỉ tiêu. Xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện, chủ động nắm chắc tình hình và xử lý tốt các tình huống, không để bị động, bất ngờ. Tiếp tục tăng cường các biện pháp đấu tranh, trấn áp các loại tội phạm, đẩy lùi tệ nạn xã hội; giữ vững ổn định an ninh chính trị, bảo đảm trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

Trong tổng số 18 nhóm chỉ tiêu chủ yếu với 34 chỉ tiêu cụ thể, dự kiến đến hết tháng 6/2013 có 21/9 nhóm chỉ tiêu cụ thể đảm bảo được tiến độ và dự báo hoàn thành kế hoạch; còn lại 13/9 nhóm chỉ tiêu có tiến độ thực hiện chậm, dự báo không đạt kế hoạch, đặc biệt là các chỉ tiêu về phát triển kinh tế (chi tiết tại biểu kèm theo).

### **Kết quả thực hiện trên từng lĩnh vực cụ thể như sau:**

#### **I. Lĩnh vực kinh tế:**

##### **1. Nông nghiệp và phát triển nông thôn:**

Vụ Đông Xuân 2012 - 2013 diện tích gieo trồng vượt kế hoạch năm nhưng giảm đáng kể so với vụ Đông Xuân năm trước; diện tích gieo trồng lúa lai, ngô lai tiếp tục ổn định. Một số diện tích được chuẩn bị đất kỹ, gieo cấy bằng các giống lúa lai với thời vụ thích hợp và chủ động được nguồn nước tưới đã cho năng suất cao (như ở Krông Ana đạt 74 tạ/ha, Ea Sup đạt 69 tạ/ha v.v...). Tuy nhiên, do nắng hạn kéo dài, nguồn nước tưới ở một số vùng thiếu ngay từ đầu vụ, nên có nhiều diện tích bị ảnh hưởng, thậm chí mất trắng, dẫn đến năng suất bình quân và sản lượng giảm. Ước tính tổng sản lượng lương thực có hạt khoảng 196.051 tấn, đạt 98,87% KH,



giảm 4% so với vụ Đông Xuân năm trước (giảm 8.127 tấn) <sup>(1)</sup>.

**Vụ Hè Thu** đã gieo trồng được 178.015/200.598 ha KH, đạt 88,74%, so với cùng năm trước đạt 108% <sup>(2)</sup>.

Do thực hiện tốt công tác dự báo và tăng cường kiểm tra đồng ruộng, kịp thời phát hiện sâu bệnh gây hại và triển khai có hiệu quả các biện pháp phòng trừ nên tình hình sâu bệnh hại chỉ xuất hiện ở mức nhẹ, rải rác, không ảnh hưởng đến sinh trưởng, phát triển các loại cây trồng. Công tác quản lý chất lượng nông, lâm, thủy sản từng bước đi vào nề nếp, công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục chính sách, pháp luật và kiểm tra, xử lý vi phạm được duy trì thường xuyên.

*Trong chăn nuôi*, cơ cấu giống vật nuôi đang là vấn đề được các ngành, các cấp quan tâm, trong 6 tháng qua đã có sự chuyển biến từ giống truyền thống năng suất, chất lượng thấp sang giống mới, giống lai cho năng suất và chất lượng tốt hơn, nhất là đàn bò. Tổng đàn trâu, đàn heo, đàn gia cầm tăng nhẹ, nhưng đàn bò có xu hướng giảm, chủ yếu do điều kiện chăn thả ngày càng khó khăn và tâm lý lo ngại dịch bệnh tái phát trở lại <sup>(3)</sup>.

---

<sup>(1)</sup> Vụ Đông Xuân 2012 - 2013 diện tích gieo trồng được 43.314 ha/39.035 haKH, đạt 110%KH, tăng 4.279 ha so với KH và giảm 1.657 ha so với vụ Đông xuân năm trước, trong đó:

+ Diện tích lúa 31.752 ha, đạt 112%KH, giảm 1.289 ha so với vụ Đông xuân năm trước, trong đó diện tích lúa lai 4.811 ha chiếm 15,1% (giảm 750 ha so với Đông xuân năm trước). Ước tính năng suất đạt 62,34 tạ/ha, sản lượng đạt khoảng 179.289 tấn, bằng 97,97%KH, giảm 3.712 tấn so với KH và giảm 22.011 tấn so với vụ đông xuân năm trước.

+ Diện tích ngô 3.411 ha, đạt 124%KH và giảm 326 ha so với vụ Đông xuân năm trước. Ước năng suất bình quân đạt 49,14 tạ/ha, sản lượng đạt 16.762 tấn, giảm 3.076 tấn so với vụ đông xuân năm trước.

+ Diện tích khoai lang 758 ha, tăng 34,4% so năm trước, sản lượng ước đạt 6.294 tấn, tăng 18,4% so năm trước. Thuộc lá 778 ha, tăng 19,69% về diện tích, sản lượng đạt 1.517 tấn, tăng 15,45% so cùng kỳ. Rau các loại đạt 3.397 ha, tăng 6,06%, sản lượng đạt 63.346 tấn, tăng 27,61% so cùng vụ năm trước.

+ Tổng diện tích cây trồng bị hạn là 37.142,2ha, trong đó có 3.486,2ha bị mất trắng, gồm: Diện tích lúa nước bị hạn 8.722 ha, chiếm 27,4% tổng DT gieo trồng vụ Đông xuân, trong đó mất trắng 3.046,7 ha; Diện tích cây cà phê bị hạn 27.577,6 ha, chiếm 13,7% tổng diện tích cà phê hiện có trong toàn tỉnh; các loại cây trồng khác như ngô, sắn, rau đậu các loại và cây hồ tiêu, thuốc lá, cao su... bị khô hạn dưới 10% diện tích gieo trồng.

<sup>2</sup> Trong đó cây lương thực có hạt: 106.234 ha/125.000 ha KH, đạt 84,99%KH (lúa nước: 32.030 ha trong đó lúa lai 2.850 ha, lúa cạn: 1.496 ha, ngô: 72.708 ha); cây có củ và cây có bột: 26.873 ha/24.130 ha KH, đạt 111%KH (lang: 1.381 ha, sắn: 25.322 ha, có bột: 170 ha); rau đậu các loại: 22.970 ha/25.725 ha KH, đạt 89,29%KH (rau các loại: 3.396 ha, đậu các loại: 19.574 ha trong đó đậu xanh: 10.722 ha); cây công nghiệp ngắn ngày: 20.541 ha/24.070 ha KH, đạt 85,34%KH (đậu nành: 2.058 ha, đậu lạc: 2.490 ha, mía: 15.513 ha, mè: 480 ha); cây khác và cây thức ăn gia súc: 1.398 ha/1.673 ha KH, đạt 83,60%KH.

<sup>(3)</sup> + Đàn trâu có 33.048 con, tăng 4,64% so với cùng kỳ năm trước.

+ Đàn heo có 692.414 con, tăng 3,88% so với cùng kỳ năm trước; tỷ lệ heo nái chiếm 13,24% tổng đàn; sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 37.864 tấn, giảm 17,16% so cùng kỳ, số heo thịt xuất chuồng 592.585 con, trọng lượng bình quân xuất chuồng đạt 64 kg/con.

+ Đàn gia cầm có 8.026.000 con, tăng 10,2% so với cùng kỳ năm trước.

+ Đàn bò 165.697 con, giảm 8,33% so với cùng kỳ năm trước (-15.066 con). Bò lai hiện có 11.803 con, chiếm 7,12% tổng đàn, tăng 5,09%. Đàn bò sữa có 93 con, trong đó bò cái cho sữa 57 con, chiếm 61,3 % tổng đàn bò sữa.



Các loại bệnh dịch cúm gia cầm, lở mồm long móng, heo tai xanh và một số bệnh thông thường khác vẫn xảy ra tại một số địa phương. Các ngành, địa phương đã tăng cường công tác kiểm dịch, thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh và tuyên truyền, hướng dẫn người chăn nuôi nêu cao ý thức phòng chống dịch bệnh, thực hiện vệ sinh, tiêu độc, khử trùng; tăng cường công tác kiểm soát giết mổ, vận chuyển gia súc, gia cầm đã góp phần đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và ngăn chặn dịch bệnh gia súc, gia cầm lây lan <sup>(4)</sup>.

Về thủy sản, việc sản xuất giống chuyển biến tốt, cung cấp đủ nhu cầu con giống trên địa bàn và mở rộng thị trường tiêu thụ ra các tỉnh phía Bắc. Tốc độ tăng trưởng đàn cá nước lạnh (cá tầm, cá hồi) tương đối tốt, các doanh nghiệp tiếp tục mở rộng quy mô, có nhiều khả năng Đắc Lắc sẽ trở thành trung tâm sản xuất cá tầm trong cả nước. Tuy vậy, do tình hình khô hạn kéo dài, một số hồ chứa không còn nước, giá cả xăng dầu, thức ăn cho cá ở mức cao v.v... đã ảnh hưởng đến người dân nuôi trồng thủy sản <sup>(5)</sup>.

Công tác khuyến nông, các cơ quan khuyến nông đã tổ chức các lớp tập huấn cho nông dân về kỹ thuật thâm canh lúa nước, lúa lai, cà phê, ngô lai; kỹ thuật chăn nuôi bò, heo nạc, vịt và kỹ thuật chăm sóc, bón phân, phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng v.v...; đồng thời, đa dạng hóa các hình thức cung cấp thông tin, góp phần giúp cho bà con nông dân vận dụng kiến thức khoa học vào thực tế sản xuất để đem lại hiệu quả cao.

Trong lâm nghiệp, các đơn vị đang thực hiện thủ tục và chuẩn bị đất, giống cho kế hoạch trồng rừng bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước năm 2013. Theo kế hoạch, trồng mới 5.000 ha rừng (160ha rừng phòng hộ, đặc dụng; 4.840ha rừng sản xuất) và 1.000.000 cây phân tán, nhưng theo đăng ký của các đơn vị, khả năng năm nay chỉ trồng được khoảng 4.500 ha.

Các dự án trồng rừng và trồng cao su của nhà đầu tư đảm bảo được tiến độ, khả năng sinh trưởng tốt. Hiện các huyện đang tích cực rà soát, chấn chỉnh việc quản lý hoạt động của các dự án, xử lý các dự án sai phạm, đồng thời tạo điều

---

<sup>(4)</sup> Từ tháng 2-4/2013 đã phát hiện dịch cúm gia cầm tại 03 huyện (M'Đrăk, Krông Păk, Krông Ana), với tổng số gia súc mắc bệnh là 5.433 con (gà: 3.135 con, vịt: 2.298 con) và đã tiêu hủy toàn bộ gia cầm 5.433 con.

Trong tháng 4/2013 đã phát hiện bệnh lở mồm long móng trên đàn gia súc tại 03 huyện (thị xã Buôn Hồ, Krông Păk, Krông Bông), với tổng số gia súc mắc bệnh là 257 con (trâu bò: 133 con, 124 con) và đã tiêu hủy 03 con trâu bò, 70 con lợn.

Từ tháng 5 đến đầu tháng 6/2013 phát hiện bệnh heo tai xanh ở 4 xã thị trấn: Quảng Điền, Hòa Bình, Ea Bông và thị trấn Buôn Trấp, huyện Krông Ana, có 497 con mắc bệnh, chết và xử lý 39 con.

Công tác tiêm phòng vắc xin: Đã hoàn thành công tác tiêm phòng Đại chó năm 2013 và đã tiêm được 44.000 liều/43.920 KH, đạt 100%; đang triển khai kế hoạch tiêm phòng vụ 1/2013 được 119.327 liều/162.225 liều KH, đạt 73,56%KH (trâu bò: 66.094 liều, lợn: 53.233 liều); đang triển khai kế hoạch tiêm phòng LMLM vụ 1/2013 cho trâu bò được 98.562 liều/141.580 liều KH, đạt 69,62%KH.

<sup>(5)</sup> Sản lượng cá bột ước đạt 770 triệu con, chiếm 78% tổng sản lượng cả năm, giá trị sản xuất ước đạt khoảng 7 tỷ đồng. Sản lượng cá giống ương san ước khoảng 21,15 triệu con, đạt 45%KH. Diện tích nuôi trồng thủy sản là 1.350 ha. Sản lượng thủy sản nuôi thương phẩm ước đạt 4.050 tấn, đạt 45% KH. Sản lượng khai thác cá hồ chứa thu hoạch ước đạt 9.600 tấn. Thả nuôi 32.256 con cá tầm tại 02 huyện Lắc và Krông Bông.



kiện thuận lợi cho các dự án triển khai đúng tiến độ; ngăn chặn xử lý các hành vi vi phạm theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ <sup>(6)</sup>.

Công tác phòng, chống cháy rừng trong mùa khô được đặc biệt quan tâm. Ngay từ đầu mùa khô, tỉnh đã chỉ đạo ngành lâm nghiệp, các Ban quản lý rừng phòng hộ, rừng đặc dụng xây dựng phương án phòng, chống cháy rừng và triển khai công tác quản lý bảo vệ diện tích rừng được giao; thường xuyên tuần tra canh gác vào mùa khô, nhằm hạn chế tình trạng cháy rừng, chặt phá rừng làm nương rẫy. Tuy nhiên, tình trạng xâm hại rừng, cháy rừng vẫn diễn biến hết sức phức tạp, số vụ vi phạm được phát hiện, diện tích rừng bị chặt phá và số lâm sản phải xử lý tịch thu đều tăng nhiều so với cùng kỳ năm trước, đặc biệt là các vụ chặt phá, lấn chiếm đất rừng nghiêm trọng đã xảy ra tại các huyện: Ea H'leo, Krông Năng, Ea Súp, Buôn Đôn, M'Drắk, Khu bảo tồn thiên nhiên Ea Sô, Vườn Quốc gia Yok Đôn v.v... <sup>(7)</sup>

Một số chính sách bảo tồn voi theo Nghị quyết số 78/2012/NQ-HĐND ngày 21/12/2012 của HĐND tỉnh đã được triển khai, bước đầu đã có những kết quả nhất định <sup>(8)</sup>.

*Tình hình dân di cư tự do*, các địa phương đã tổ chức rà soát, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện các dự án, tình hình sắp xếp dân cư, tình hình đời sống của đồng bào di cư tự do để có biện pháp giải quyết. Tuy nhiên trong 6 tháng qua, tình trạng dân di cư không theo kế hoạch vẫn diễn biến phức tạp, trong khi số dân đã đến chưa được giải quyết thì tình hình dân di cư tự do nội tỉnh cũng đã xuất hiện và ngày càng tăng, chủ yếu là nhóm đồng bào dân tộc Mông di chuyển từ huyện này sang huyện khác, tạo áp lực lớn trong việc giải quyết ổn định đời sống cho đồng bào và phát triển kinh tế - xã hội của địa phương <sup>(9)</sup>.

*Về xây dựng nông thôn mới*, các cấp, các ngành đã tăng cường kiểm tra, đôn đốc thực hiện Chương trình. Đến nay, có 78% số xã hoàn thành việc lập quy hoạch và lập đề án xây dựng nông thôn mới. Các địa phương đã tích cực triển khai các mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân; duy trì việc phát động phong trào hiến đất làm đường giao thông nông thôn, các

---

<sup>(6)</sup> Có 76 dự án, trong đó QLBR 36 DA (trong đó có 7 dự án liên kết) và 40 dự án trồng cây cao su (trong đó có 2 dự án liên kết). Đến ngày 30/5/2013 các doanh nghiệp đã trồng mới được 7.319 ha cây cao su, vốn đầu tư 674.142.980.052 đồng; trồng 7.921 ha rừng kinh tế và cây ăn quả, vốn đầu tư 204.721.462.982 đồng. Hiện tại có 12 dự án cao su và 08 dự án trồng rừng đã thực hiện trồng xong.

<sup>(7)</sup> Từ đầu năm đến nay đã phát hiện 1.153 vụ vi phạm tài nguyên rừng; có 43,41 ha rừng bị phá trái phép; 39,20 ha rừng bị cháy. Tịch thu: 2.404,854 m<sup>3</sup> gỗ các loại, 181 kg động vật rừng, 143 xe các loại (ô tô, máy kéo, công nông: 37 chiếc; xe máy: 106 chiếc), máy móc các loại: 90 chiếc; công cụ thô sơ thông thường: 350 chiếc (Cùng kỳ năm 2012 phát hiện 958 vụ vi phạm, có 35 ha phá rừng bị phá trái phép, tịch thu 1.822,5 m<sup>3</sup> gỗ).

<sup>(8)</sup> Thực hiện thành công việc cứu hộ Voi hoang dã bị thương. Điều tra, giám sát voi hoang dã tại khu vực xã Cư M'lan, huyện Ea Súp; khảo sát, đánh giá tình hình canh tác nương rẫy của người dân tại các tiểu khu 295, 296, 285, 289 thuộc Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Chư Ma Lan; xác định nguyên nhân 01 cá thể voi nhà của Công ty XNK 2/9 bị chết tại tiểu khu 485, Vườn quốc gia Yok Đôn.

<sup>(9)</sup> Tổng số dân di cư tự do đến địa bàn tỉnh từ năm 1976 đến tháng 5/2013 có 59.488 hộ với 289.764 khẩu. Riêng từ năm 2011 đến tháng 5/2013 có 427 hộ- 2.127 khẩu; hiện còn hơn 6.555 hộ với 32.455 khẩu chưa được bố trí sắp xếp ổn định.



công trình công cộng khác v.v... Nghị quyết số 50/2012/NQ-HĐND ngày 06/7/2012 của HĐND tỉnh về việc quy định một số chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội và quản lý đầu tư xây dựng nông thôn mới từng bước được triển khai, một số địa phương đã bố trí lồng ghép nguồn vốn của huyện với nguồn ngân sách tỉnh để đầu tư xây dựng các công trình theo tiêu chí quy định<sup>(10)</sup>.

## **2. Lĩnh vực quản lý đất đai và tài nguyên:**

Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của tỉnh đã được Chính phủ phê duyệt trong tháng 6/2013; Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất thời kỳ 2011-2015 của cấp huyện và cấp xã đang được triển khai theo kế hoạch.

Việc giải quyết hồ sơ về giao đất, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và ký hợp đồng thuê đất với các tổ chức trên địa bàn tỉnh được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định hiện hành.

UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo và đề ra nhiều biện pháp thực hiện Nghị quyết số 30/2012/QH13 của Quốc hội, công tác đo đạc, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được đẩy mạnh nhằm phấn đấu cơ bản hoàn thành việc cấp Giấy chứng nhận trong năm 2013. Tuy nhiên, tiến độ còn chậm, chưa đáp ứng được yêu cầu, chủ yếu do kinh phí đo đạc, cấp giấy chứng nhận còn hạn chế, một số địa phương chưa chủ động tháo gỡ những khó khăn vướng mắc, đến nay mới đạt 76,85% diện tích cần cấp, tính theo đơn vị hành chính cấp huyện mới có 4 huyện, thành phố Buôn Ma Thuột đạt chỉ tiêu, có huyện chưa đạt 50% diện tích cần cấp.

Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất được thực hiện đúng quy định, cơ bản đáp ứng được yêu cầu giải phóng mặt bằng để triển khai thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh; tuy nhiên, ở một số nơi, một số dự án công tác này vẫn còn gặp nhiều khó khăn do chưa tạo được sự đồng thuận của người dân, dẫn đến còn tình trạng tranh chấp, khiếu kiện kéo dài<sup>(11)</sup>.

Công tác quản lý, khai thác tài nguyên, cấp giấy phép hoạt động khoáng sản, tài nguyên nước được thực hiện đúng quy định. Công tác quản lý, bảo vệ môi trường ngày càng tốt hơn, đã duy trì tổ chức kiểm tra việc thực hiện các quy định

---

<sup>(10)</sup> Ngân sách tỉnh hỗ trợ được 5,47 tỷ đồng. Các địa phương đã bố trí nguồn kinh phí từ ngân sách cấp huyện để đối ứng thực hiện Nghị quyết số 50 của HĐND tỉnh (thành phố Buôn Ma Thuột: 8 tỷ đồng, thị xã Buôn Hồ: 2 tỷ đồng, Krông Bông: 726 triệu đồng)

<sup>(11)</sup> Trong 6 tháng đã cấp 107 Giấy CNQSD đất và quyền sở hữu tài sản trên đất cho 77 tổ chức, diện tích 4520,62 ha; cấp 5546,65 ha/17606 giấy cho hộ gia đình cá nhân là (trong đó cấp mới là 2419,06 ha/7409 giấy, cấp đổi, cấp lại là 3127,59 ha/10197 giấy). Đưa tổng số được cấp lên 815.938,64 ha/614.933 giấy, đạt 76,85% diện tích cần cấp (thời điểm này năm 2012 cấp được 75,71%).

Phê duyệt 04 phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện công trình với tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ là 6,375 tỷ đồng cho 139 hộ gia đình, cá nhân; phê duyệt giá đất ở trung bình khu vực thu hồi đất để hỗ trợ về đất nông nghiệp cho các hộ bị thu hồi đất để thực hiện 07 công trình trên địa bàn tỉnh



của Nhà nước về bảo vệ môi trường; công tác đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư từng bước đi vào nề nếp, góp phần bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, việc xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng không hoàn thành kế hoạch đề ra, toàn tỉnh mới có 11/49 cơ sở xả nước thải có giấy phép, chiếm 21%; 100% cụm công nghiệp, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh đều chưa có giấy phép xả thải, chưa có hệ thống xử lý nước thải<sup>(12)</sup>.

Việc tổ chức lấy ý kiến đóng góp dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi) đã được triển khai rộng rãi tại các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh và tổng hợp ý kiến gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường.

### **3. Lĩnh vực công nghiệp, thương mại, xây dựng:**

#### **3.1 Công nghiệp:**

Một số ngành công nghiệp duy trì được tốc độ tăng trưởng, chỉ số sản xuất tăng khá, như: khai khoáng, sản xuất đá xây dựng, khai thác cát tự nhiên, cung cấp nước và xử lý rác thải v.v... nhưng phần lớn các ngành công nghiệp chưa có dấu hiệu phục hồi, sản xuất còn gặp nhiều khó khăn, chỉ số sản xuất giảm đáng kể, như: sản xuất và phân phối điện, công nghiệp chế biến, sản xuất phân bón v.v... Nguyên nhân chủ yếu do nguồn nước ở các hồ thủy điện không đáp ứng được công suất phát điện của các tổ máy; chỉ số tồn kho của các sản phẩm sản xuất lớn, không tiêu thụ được; các doanh nghiệp chế biến cà phê gặp khó khăn trong việc thu mua nguyên liệu; Nhà máy bia Sài Gòn Đắc Lắc hoạt động chưa hết công suất do kế hoạch giao của Tổng công ty thấp hơn công suất thiết kế v.v...

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tháng 6 tăng 10% so với tháng trước và tăng 9,18% so cùng kỳ năm trước<sup>(13)</sup>.

Giá trị sản xuất công nghiệp ước thực hiện 6 tháng đạt 5.444,7 tỷ đồng, đạt 43,3% kế hoạch và giảm 6,06% so với cùng kỳ<sup>(14)</sup>.

---

<sup>(12)</sup> Thẩm định 11 báo cáo đánh giá tác động môi trường của 11 dự án; Phê duyệt 10 báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư và 01 Dự án cải tạo, phục hồi môi trường; ban hành 12 Quyết định thành lập Hội đồng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của các dự án trên địa bàn tỉnh.

Thẩm định và phê duyệt 14 đề án bảo vệ môi trường chi tiết; thẩm định đề cương dự toán lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường của 10 Dự án; thẩm định hồ sơ và cấp 14 Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại cho 14 tổ chức (trong đó cấp mới 10 Sổ, cấp lại 04 sổ); thẩm định hồ sơ và ban hành Quyết định Chứng nhận cơ sở đã hoàn thành việc thực hiện các biện pháp xử lý triệt để theo Quyết định số 64/2003/QĐ-TTg cho 02 tổ chức; thẩm định 10 lượt tờ khai và thông báo nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp với số tiền 31,3 tỷ đồng.

<sup>(13)</sup> Trong đó: chỉ số sản xuất ngành công nghiệp khai khoáng tăng 5,34 % so với tháng trước và giảm 6,54% so cùng kỳ; công nghiệp chế biến tăng 4,95 % so với tháng trước và tăng 13,76 % so cùng kỳ; ngành sản xuất, phân phối điện, khí đốt tăng 33,34 % so tháng trước và tăng 0,11 % so cùng kỳ; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 2,55% so tháng trước, tăng 11,89% so cùng kỳ năm 2012.

<sup>(14)</sup> - Ngành khai khoáng ước đạt 89 tỷ đồng đạt 24,8% kế hoạch năm, tăng 13,48% so với cùng kỳ.

- Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo ước đạt 4.813 tỷ đồng, đạt 51,9% kế hoạch năm, giảm 0,42% so với cùng kỳ năm 2012.



Các Khu, cụm công nghiệp của tỉnh tiếp tục đầu tư xây dựng hạ tầng và kêu gọi đầu tư. Hiện đã có 01 khu công nghiệp và 08 cụm công nghiệp đang hoạt động với tổng diện tích 593 ha; đã có 136 dự án đăng ký thuê đất với tổng diện tích đăng ký thuê 300 ha, tỷ lệ lấp đầy bình quân đạt 69% diện tích đất chia lô công nghiệp.

### **3.2 Thương mại:**

Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa giảm do xuất khẩu cà phê nhân giảm 29,78% so với cùng kỳ (6 tháng đầu năm chỉ xuất khẩu 126.319 tấn); kinh tế thế giới khó khăn đã làm giảm mạnh nhu cầu tiêu thụ cao su, sản lượng cao su xuất khẩu ước đạt 1.850 tấn, giảm 53,51% so với cùng kỳ, đồng thời giá cũng giảm mạnh. Các mặt hàng xuất khẩu khác như tiêu, hạt điều, mật ong đều tăng khá nhưng tỷ trọng trong tổng kim ngạch xuất khẩu không cao, không đủ bù cho xuất khẩu cà phê và cao su giảm mạnh nên tổng kim ngạch xuất khẩu của tỉnh trong 6 tháng đầu năm giảm.

Kim ngạch nhập khẩu không tăng so với cùng kỳ năm trước do một số công trình thủy điện đã hoàn thành, đưa vào hoạt động nên không nhập khẩu máy móc, thiết bị, chỉ còn một số dự án đang triển khai như Công ty cà phê Ngon, Công ty Sao Đỏ v.v... là có nhập thiết bị nhưng tỷ trọng không cao.

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 6/2013 tăng 0,01% so với tháng trước <sup>(15)</sup>.

### **3.3 Xây dựng:**

Giá trị sản xuất xây dựng so với cùng kỳ năm trước tăng nhưng với mức độ thấp, do nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước năm 2013 hạn chế và chủ yếu trả nợ các công trình đã hoàn thành, rất ít dự án được triển khai đầu tư xây dựng; một số nhà đầu tư gặp khó khăn về vốn nên tiến độ thực hiện dự án chậm; tình hình xây dựng trong dân cư tăng không đáng kể. Giá trị sản xuất xây dựng ước đạt 1.672 tỷ đồng, đạt 40% kế hoạch, tăng 5,8% so với cùng kỳ năm trước.

## **4. Thu, chi ngân sách và hoạt động ngân hàng:**

### **4.1 Thu, chi ngân sách:**

**4.1.1 Thu ngân sách:** Trong 6 tháng đầu năm 2013, mặc dù UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản để tập trung chỉ đạo điều hành thu, chi ngân sách (Chỉ thị 03/CT-UBND, ngày 29/01/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh, về việc tăng cường các biện pháp thu ngân sách nhà nước năm 2013; Chỉ thị 05/CT-UBND, ngày 19/3/2013, về tăng cường các biện pháp quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh cà phê; Công văn 2973/UBND-TCTM, ngày 10/5/2013, về việc đẩy mạnh các

---

- Ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng ước đạt 492 tỷ đồng, đạt 17,77% kế hoạch năm, giảm 41% so với cùng kỳ.

- Ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải ước đạt 49,8 tỷ đồng, đạt 28,3% kế hoạch, tăng 1,02% so với cùng kỳ...

<sup>15</sup> Trong đó nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 0,18%; đồ uống và thuốc lá giữ ổn định; may mặc tăng 1,16%, nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD tăng 0,1%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,32%; thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,06%; giao thông giảm 0,01%; bưu chính viễn thông giảm 0,88%.



nguồn thu từ đất, nhà, bán tài sản tịch thu vào ngân sách nhà nước; Công văn 3042/UBND-TCTM, ngày 14/5/2013, về tập trung thực hiện các biện pháp chống thất thu; Công văn 718/UBND-TH, ngày 25/01/2013, về việc tạm dừng chủ trương đầu tư và phê duyệt các dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách tỉnh; Công văn 1488/UBND-TCTM, ngày 12/3/2013, về thực hiện nhiệm vụ chi đối với các cấp, các ngành v.v...), nhưng do thực hiện các chính sách giảm, giãn thời hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, giá trị gia tăng, giảm tiền thuê đất đã ảnh hưởng đến số thu của tỉnh. Bên cạnh đó, do sự tác động của tình hình kinh tế khó khăn trong cả nước, nhiều doanh nghiệp, hộ kinh doanh nông sản trên địa bàn tỉnh gặp nhiều khó khăn, chỉ hoạt động kinh doanh cầm chừng, một số doanh nghiệp làm ăn kém hiệu quả, thua lỗ, giải thể, phá sản, không phát sinh doanh thu, nên ảnh hưởng lớn đến nguồn thu của ngân sách nhà nước; các nhà máy thủy điện trên địa bàn thiếu nguồn nước để sản xuất do đó số thuế giá trị gia tăng và thuế tài nguyên phát sinh thấp so cùng kỳ năm 2012; công tác tổ chức thu thuế còn có những bất cập, tình trạng trốn thuế, gian lận thuế gây thất thu lớn trong các hoạt động kinh doanh cả phê, kinh doanh xe máy, dịch vụ, vận tải, xây dựng cơ bản; tình trạng nợ đọng thuế vẫn ở mức cao. Các khoản thu thuế, phí, lệ phí và thu biện pháp tài chính đều giảm nhiều so với cùng kỳ năm trước <sup>(16)</sup>.

#### **4.1.2 Chi ngân sách:**

Công tác chi ngân sách cơ bản đã đảm bảo đáp ứng được các nhiệm vụ theo kế hoạch được giao. Tuy nhiên, do nhu cầu chi lớn và một số chế độ, chính sách tăng, nên tổng chi ngân sách vượt tiến độ so với dự toán giao <sup>(17)</sup>.

#### **4.2 Hoạt động của ngành Ngân hàng:**

Mặc dù lãi suất tiền gửi giảm, nhưng công tác huy động vốn của các tổ chức tín dụng vẫn đạt kết quả khá, trong đó tiền gửi từ dân cư chiếm chủ yếu và ngày càng tăng <sup>(18)</sup>. Các chính sách giảm lãi suất, giải quyết nợ xấu và hỗ trợ doanh nghiệp được triển khai, bước đầu đã phát huy hiệu quả, dư nợ cho vay nền kinh tế đã có sự tăng trưởng trở lại, trong đó dư nợ cho vay lĩnh vực thương mại và dịch vụ; nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng khá, nhưng lĩnh vực công nghiệp

---

<sup>(16)</sup> Thu thuế, phí và lệ phí: 1.406.889 triệu đồng, đạt 38,4% dự toán TW và dự toán HĐND tỉnh giao, so với cùng kỳ năm 2012 đạt 84%; Thu biện pháp tài chính: 230.092 triệu đồng, đạt 93,3% dự toán TW và 58,5% dự toán HĐND tỉnh giao, so với cùng kỳ năm 2012 đạt 95,6%; Thu thuế XNK: 63.333 triệu đồng đạt 45,9% DTTW và địa phương giao.

<sup>(17)</sup> Tổng chi ngân sách địa phương 6 tháng đầu năm ước thực hiện được 4.527,4 tỷ đồng, bằng 51,5% dự toán TW giao và bằng 50,7% dự toán HĐND tỉnh giao cả năm, bằng 100,7% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Chi đầu tư phát triển ước đạt 946,9 tỷ đồng, đạt 79% dự toán TW giao và 71% dự toán HĐND tỉnh giao, đạt 80,9% so với cùng kỳ năm trước. Chi thường xuyên ước đạt 3.516.300 triệu đồng, đạt 48% DTTW giao và 47,9% dự toán HĐND tỉnh giao; tăng 7,4% so với cùng kỳ năm trước. Chi chương trình mục tiêu quốc gia: 64.200 triệu đồng, đạt 24,1% DTTW và HĐND tỉnh giao; tăng 26,7% so với cùng kỳ năm trước.

<sup>(18)</sup> Tổng nguồn vốn huy động đạt 20.000 tỷ đồng, tăng 4,6% so với đầu năm. Trong đó: Tiền gửi từ các tổ chức kinh tế đạt 2.405 tỷ đồng, chiếm 12% nguồn vốn huy động, giảm 25,1% so với đầu năm; Tiền gửi từ dân cư đạt 17.304 tỷ đồng, chiếm 86,5%, tăng 13,6%; Huy động từ phát hành giấy tờ có giá đạt 291 tỷ đồng, chiếm 1,5%, giảm 56,9%.



và xây dựng giảm đáng kể; dư nợ cho vay trung và dài hạn có tốc độ tăng lớn hơn dư nợ cho vay ngắn hạn. Tỷ lệ nợ xấu tuy đã giảm nhưng vẫn còn ở mức cao <sup>(19)</sup>.

### **5. Đầu tư xây dựng cơ bản:**

Tổng vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ do tỉnh quản lý đã giao kế hoạch là 2.669 tỷ đồng. Các nguồn vốn năm 2013 giao sớm hơn năm 2012, nhưng tiến độ giải ngân chậm hơn, nguyên nhân chủ yếu do nhà thầu chưa làm thủ tục đề nghị giải ngân vì có tâm lý chờ điều chỉnh giá. Việc giao kế hoạch vốn năm 2013 của các huyện, thị xã, thành phố đã cơ bản chấp hành nghiêm túc các điều kiện, nguyên tắc về bố trí vốn và cơ cấu bố trí vốn theo quy định; những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch đã được các đơn vị phối hợp xử lý kịp thời.

### **6. Giao thông Vận tải:**

Ngành giao thông – vận tải tiếp tục triển khai kế hoạch duy tu, bảo dưỡng, nâng cấp các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ và giao thông nông thôn, đô thị, đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân. Đến nay, đã lập và phê duyệt xong 14/15 hạng mục sửa chữa thường xuyên trên 12 Tỉnh lộ. Công tác lập thủ tục đấu thầu xây lắp trên 3 quốc lộ 14C, 27, 29 đang triển khai thực hiện.

Dịch vụ vận tải tiếp tục phát triển, đáp ứng các nhu cầu vận tải hàng hóa và đi lại của nhân dân. Hiện có 53 doanh nghiệp kinh doanh vận tải hàng hóa và hành khách <sup>(20)</sup>, trong đó có 49 doanh nghiệp kinh doanh vận tải khách với 226 tuyến liên tỉnh và 8 tuyến nội tỉnh. Vận tải khách công cộng bằng xe buýt có 24 tuyến từ thành phố Buôn Ma Thuột đi các huyện trong tỉnh và 6 huyện của tỉnh Đắk Nông với tổng số 236 xe buýt. Vận tải khách bằng Taxi có 4 doanh nghiệp với 551 xe.

### **7. Hoạt động đối ngoại và kinh tế đối ngoại:**

Huy động vốn đầu tư phát triển toàn xã hội không đạt kế hoạch, chủ yếu do tình hình kinh tế còn nhiều khó khăn, đầu ra của nhiều loại sản phẩm thiếu ổn

---

<sup>(19)</sup> Tổng dư nợ cho vay nền kinh tế đạt 35.949 tỷ đồng, tăng 3,6% so với đầu năm. Trong đó: Dư nợ cho vay ngắn hạn đạt 21.566 tỷ đồng, chiếm 60% tổng dư nợ cho vay, tăng 0,3%; Dư nợ cho vay trung, dài hạn đạt 14.383 tỷ đồng, chiếm 40%, tăng 8,9%. Dư nợ cho vay lĩnh vực thương mại và dịch vụ 19.773 tỷ đồng, chiếm 55%, tăng 6,5%; Dư nợ cho vay lĩnh vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 8.916 tỷ đồng, chiếm 24,8%, tăng 2,7%; Dư nợ cho vay lĩnh vực công nghiệp và xây dựng 7.260 tỷ đồng, chiếm 20,2%, giảm 2,7%.

Nợ xấu (nợ nhóm 3,4,5): 599 tỷ đồng, chiếm 1,66% tổng dư nợ cho vay. Năm 2012 nợ xấu (nợ nhóm 3,4,5): 697 tỷ đồng, chiếm 2,2% tổng dư nợ cho vay

Hiện nay, lãi suất cho vay đối với các lĩnh vực ưu tiên (nông nghiệp, nông thôn; cho vay xuất khẩu; các doanh nghiệp nhỏ và vừa; công nghiệp hỗ trợ; doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao) 9-10%/năm; lãi suất cho vay các lĩnh vực còn lại 11-13%/năm. Lãi suất cho vay bằng USD bình quân khoảng 6,5-7%/năm đối với cho vay ngắn hạn; 7-8,5%/năm đối với cho vay trung dài hạn.

<sup>20</sup> Ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2013 vận chuyển được 1,9 triệu tấn, đạt 62,5% kế hoạch và 6,7 triệu lượt hành khách, đạt 60% kế hoạch.



định, hàng tồn kho nhiều nên không có nhiều nguồn vốn đầu tư phát triển để mở rộng sản xuất, kinh doanh<sup>(21)</sup>.

Công tác xúc tiến, thu hút đầu tư được quan tâm thông qua nhiều hoạt động quảng bá, kêu gọi v.v..., đã thu hút được 6 dự án với số vốn đăng ký 807 tỷ đồng, so với cùng kỳ năm ngoái, số dự án thu hút được tuy có ít hơn (giảm 9 dự án), nhưng số vốn đăng ký tăng (tăng 236 tỷ đồng).

Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào tỉnh và các doanh nghiệp trong tỉnh đầu tư ra nước ngoài không phát sinh dự án mới, một số dự án đang tiếp tục thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư. Công tác vận động tài trợ vốn đầu tư nước ngoài ODA, NGO tiếp tục phát huy hiệu quả, số dự án được nhà tài trợ chấp thuận ngày càng tăng và đang đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị thủ tục để có thể triển khai trong thời gian sớm nhất; các dự án ODA, NGO đang thực hiện cơ bản đảm bảo được tiến độ và giải ngân theo hiệp định, hoạt động theo quy định của pháp luật. Tuy vậy, việc bố trí vốn đối ứng cho các dự án ODA, NGO còn nhiều khó khăn do ngân sách Trung ương hỗ trợ ít, ngân sách địa phương không có nguồn bố trí<sup>(22)</sup>.

---

(21) Ước tính tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội chiếm 25,19% so GDP 6 tháng đầu năm 2013 (theo giá thực tế), trong đó: nguồn vốn nhà nước 2.041,4 tỷ đồng, chiếm 34,32% tổng vốn; vốn ngoài quốc doanh 3.905,1 tỷ đồng, chiếm 65,67% tổng vốn; vốn đầu tư trực tiếp của nước ngoài 218,8 tỷ đồng, chiếm 0,01%.

(22) *Nguồn vốn FDI*: có 9 dự án với tổng vốn đăng ký trên 169,07 triệu USD (trong đó 6 dự án với số vốn đăng ký 85,42 triệu USD đã đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh, 03 dự án đang trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư, chờ triển khai với số vốn đăng ký 83,65 triệu USD) và 4 dự án đầu tư ra nước ngoài với tổng số vốn hơn 101,6 triệu USD.

#### *Nguồn vốn ODA:*

- Tổng lãnh sự quán Nhật Bản đã chấp thuận tài trợ không hoàn lại cho 02 dự án: Cấp nước sinh hoạt buôn Kuaihi, xã Ea Kênh, huyện Krông Pắc, có tổng mức đầu tư 0,13 triệu USD và xây dựng Trường tiểu học Lê Hồng Phong, huyện Krông Bông, có tổng mức đầu tư 0,17 triệu USD.

- Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB) và Công ty TNHH MTV Cấp nước & Đầu tư Xây dựng Đắc Lắc và Công ty TNHH Xây dựng và Đầu tư Thuận An ký Hiệp định Dự án để thực hiện Cấp nước thành phố Buôn Ma Thuột và 03 thị trấn Krông Năng, Ea Kar, Buôn Đôn, với tổng mức đầu tư 30,792 triệu USD (trong đó: vay ADB 24,59 triệu USD và đối ứng 6,202 triệu USD); hoàn thiện Báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế chi tiết của Cấp nước liên xã huyện Cư Kuin và bổ trợ nguồn nước sinh hoạt cho thành phố Buôn Ma Thuột (0,29 triệu USD).

- Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh mục tài trợ ODA (vay ADB) đối với Dự án Phát triển các thành phố loại II tại Tam Kỳ, Hà Tĩnh, Buôn Ma Thuột tại Công văn số 741/TTg-QHQT ngày 24/5/2013. Đối với tiểu dự án Buôn Ma Thuột có tổng mức đầu tư 41,451 triệu USD (trong đó: ADB 31,66 triệu USD và đối ứng 9,791 triệu USD).

- Tiếp tục theo dõi vận động đối với 04 dự án với tổng mức đầu tư 51,14 triệu USD (01 dự án thuộc lĩnh vực y tế, 01 dự án thủy lợi, 01 dự án giao thông và 01 dự án hạ tầng đô thị). Đồng thời, nhận được được thông báo chính thức việc vận động thành công 04 dự án và chuẩn bị hồ sơ để thực hiện 01 dự án.

- Dự án thủy lợi tỉnh Đắc Lắc vốn vay Quỹ Kuwait đã hoàn thành, đang trong giai đoạn quyết toán; triển khai thực hiện 01 dự án mới do JICA tài trợ (tổng vốn đầu tư 14,7 tỷ đồng).

#### *Nguồn vốn NGO:*

- Tiếp tục theo dõi vận động khoản viện trợ phi dự án do KOICA tài trợ, với giá trị viện trợ không hoàn lại là 631.357.500 đồng (Hỗ trợ trang thiết bị cho phòng kiểm soát chất lượng nước thuộc khuôn khổ dự án Cấp nước thị xã Buôn Hồ); 01 khoản viện trợ từ nguồn vốn của UNDP (605,53 triệu đồng) và 01 khoản viện trợ từ nguồn vốn Maries Stope International (MSIVN-456,06 triệu đồng);



\* **Các hoạt động đối ngoại của tỉnh** về cơ bản đã triển khai một cách chủ động, tích cực và đạt được những kết quả nhất định, đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ, chương trình hoạt động đối ngoại đề ra. Quản lý chặt chẽ đoàn vào, đoàn ra theo đúng theo quy định<sup>(23)</sup>. Thực hiện tốt công tác lãnh sự, lễ tân trong việc đón tiếp các đoàn khách nước ngoài đến thăm và làm việc tại tỉnh. Quan hệ hợp tác với các tỉnh bạn trong khu vực Tam giác phát triển Việt Nam - Lào - Campuchia tiếp tục được củng cố và đạt được những kết quả tích cực. Quản lý, theo dõi chặt chẽ các dự án đầu tư của các tổ chức phi Chính phủ trên địa bàn, các dự án thực hiện đảm bảo tiến độ, phát huy hiệu quả. Đến nay chưa để xảy ra vấn đề gì có ảnh hưởng đến quan hệ đối ngoại cũng như tình hình an ninh, chính trị trên địa bàn tỉnh.

Công tác phân giới cắm mốc năm 2013 được triển khai theo đúng kế hoạch đã đề ra. Phối hợp với Đoàn công tác của tỉnh Monduliri - Vương quốc Campuchia tiến hành khảo sát thực địa khu vực và tuyến đường cửa khẩu Chi Miết - Đắc Ruê để bàn kế hoạch sớm đưa cửa khẩu này đi vào hoạt động, đồng thời khảo sát thực địa lối mở trên tuyến biên giới Monduliri - Campuchia và Đắc Lắc - Việt Nam để phục vụ cho nhân dân hai bên thuận tiện đi lại, thăm thân, trao đổi, mua bán hàng hóa v.v..., theo đúng nội dung đã thống nhất tại Biên bản cuộc họp giữa hai bên.

#### **8. Tình hình hoạt động doanh nghiệp:**

Số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới tăng, nhưng tổng số vốn đăng ký giảm đáng kể. Có 307 doanh nghiệp dân doanh đăng ký mới, (tăng 15% so với cùng kỳ năm trước) với tổng số vốn đăng ký 513 tỷ đồng (giảm 66%). Trong điều kiện khó khăn, nhiều doanh nghiệp phải tạm ngừng hoạt động sản xuất, kinh doanh, giải quyết cho người lao động tạm thời nghỉ việc. Số lượng doanh nghiệp đến làm thủ tục giải thể và bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (do nợ thuế) có xu hướng tăng mạnh so với cùng kỳ năm trước. Hiện tại chỉ còn 5.544 doanh nghiệp đang hoạt động<sup>(24)</sup>.

---

- Đang làm thủ tục tiếp nhận 03 khoản viện trợ từ các 03 nhà tài trợ FRF, Kinderhilfe, Dakman với tổng giá trị viện trợ là 220.250 USD;

- Tiếp tục thực hiện một số khoản viện trợ nhỏ, lẻ khác từ: Ủy ban Y tế Hà Lan (hỗ trợ tổ chức gây quỹ từ thiện cho trẻ em khuyết tật - tương đương 5.000 Euro); cá nhân người Hàn Quốc tài trợ cho TT huấn luyện TDTT (Bộ dụng cụ tập bắn cung); tổ chức DRFO/Canada (học bổng cho 01 học sinh tại Buôn Đôn - 17 triệu đồng).

<sup>23</sup> 6 tháng đầu năm, đã giải quyết thủ tục cho 205 đoàn gồm 662 chuyên gia, phóng viên, giảng viên, sinh viên, cố vấn quốc tế đến thăm, làm việc tại tỉnh; giải quyết thủ tục cho 33 đoàn gồm 111 cán bộ, công chức, viên chức và nhân viên của tỉnh đi công tác, tham quan, du lịch ở nước ngoài.

<sup>(24)</sup> Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động cho 39 chi nhánh và văn phòng đại diện của doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh; cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho 07 HTX với số vốn 10,6 tỷ đồng. Có 39 doanh nghiệp tạm ngừng sản xuất kinh doanh và 165 doanh nghiệp bỏ địa chỉ kinh doanh;

Tính đến hết tháng 5 có 6.603 doanh nghiệp trong nước đăng ký, tổng số vốn đăng ký 25.808 tỷ đồng, trong đó có 6.548 doanh nghiệp dân doanh, với vốn đăng ký 25.158 tỷ đồng; 329 hợp tác xã, với tổng số vốn đăng ký 425,3 tỷ đồng, 58 doanh nghiệp nhà nước với tổng số vốn đăng ký 650 tỷ đồng. Ngoài ra, có 05 doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; 898 chi nhánh và 235 văn phòng đại diện của các doanh nghiệp thuộc nhiều tỉnh, thành phố đăng ký hoạt động. Từ trước đến nay, đã xóa tên 669 doanh nghiệp, 127 chi nhánh và 38 văn phòng đại diện.



Hoạt động của nhiều doanh nghiệp Nhà nước sau khi sắp xếp gặp nhiều khó khăn và hoạt động kém hiệu quả; năng lực tài chính, quản trị yếu kém; công tác quản lý và sử dụng đất đai chưa hiệu quả, nhất là các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp. Thành phần kinh tế tập thể hoạt động cũng gặp nhiều khó khăn, số đơn vị thành lập mới rất hạn chế, số phải ngừng hoạt động còn nhiều, trong tổng số 150 hợp tác xã, có 106 HTX đang hoạt động và 44 HTX ngừng hoạt động.

## **II. Lĩnh vực Văn hoá - Xã hội**

### **1. Giáo dục - Đào tạo:**

Toàn ngành đã tập trung hoàn thành nhiệm vụ năm học 2012-2013 đúng quy định và kế hoạch đề ra. Công tác chuẩn bị thi tốt nghiệp THPT, xét tốt nghiệp THCS đã được triển khai chu đáo; các hoạt động thanh tra, kiểm tra đã được tăng cường hơn nhằm đảm bảo cho kỳ thi tốt nghiệp THPT diễn ra an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế. Số lượng thí sinh đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT năm 2013 có 24.211 thí sinh, tăng 265 thí sinh so với năm 2012. Kết quả tỷ lệ đậu tốt nghiệp giảm so với năm học trước, hệ giáo dục phổ thông đạt 95,71% (năm 2012 đạt 97,5%), hệ giáo dục thường xuyên đạt 55,15% (năm 2012 đạt 70,74%).

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua trong nhà trường, chất lượng giáo dục từng bước được nâng lên. Các chỉ tiêu về phổ cập giáo dục, xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia đảm bảo tiến độ theo kế hoạch<sup>(25)</sup>. Tuy vậy, đến nay vẫn còn 5 trường Tiểu học phải ghép hệ Mầm non; gần 200 thôn, buôn chưa có nhà lớp học Mầm non và 05 xã chưa có trường Mầm non độc lập (huyện Lắk: 2 xã; thị xã Buôn Hồ: 1 phường, huyện Krông Búk: 1 xã).

Hệ thống giáo dục chuyên nghiệp từng bước được củng cố, mở rộng cả về quy mô và ngành nghề đào tạo. Các cơ sở đào tạo đã góp phần đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của địa phương<sup>(26)</sup>.

Chất lượng hoạt động giáo dục thường xuyên từng bước được nâng cao, cơ sở vật chất được cải thiện, đáp ứng tốt hơn nhu cầu dạy và học, thu hút được

---

<sup>(25)</sup> Trường học: có 953 trường, tăng 17 trường so với năm 2011-2012, gồm có: 252 trường Mầm non (tăng 11 trường); 422 trường Tiểu học (tăng 05 trường); 226 trường THCS; 53 trường THPT (tăng 01 trường). Số trường chuẩn quốc gia 251/953 trường (tăng 4 trường so với cuối năm 2012); trong đó: 34 trường Mầm non, 152 trường Tiểu học, 56 trường THCS, 05 trường THPT.

Lớp học: có 15.264 lớp, giảm 13 lớp so với năm học 2011-2012.

Học sinh: có 460.235 học sinh, giảm 2366 học sinh so với năm học trước; trong đó: học sinh DTTS có 148.572 em.

Đến nay có 95/184 xã phường, thị trấn đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, đạt 51,63%, tăng 29,62% so với năm 2012; 182/184 xã, phường đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, đạt 98,9%, tăng 18% so với năm 2012; 15/15 đơn vị cấp huyện và 184/184 đơn vị cấp xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS, đạt tỷ lệ 100%.

<sup>(26)</sup> Có 11 cơ sở đào tạo Trung cấp chuyên nghiệp, trong đó có 08 Trường trung cấp chuyên nghiệp, 01 Trường cao đẳng có đào tạo Trung cấp chuyên nghiệp, 02 Phân hiệu Trường trung cấp chuyên nghiệp (tăng 02 Phân hiệu so với năm 2012).



nhiều người tham gia học tập<sup>(27)</sup>.

Công tác dạy nghề, đặc biệt là dạy nghề cho người nghèo và lao động nông thôn đã được chú trọng. Từ đầu năm đến nay đã cấp phép bổ sung hoạt động dạy nghề cho 07 Trung tâm dạy nghề cấp huyện; mở 16 lớp dạy nghề miễn phí cho 560 lao động. Số cơ sở dạy nghề ổn định so với năm 2012 với 44 cơ sở.

## 2. Y tế:

Các cơ sở khám, chữa bệnh đã đáp ứng các nhu cầu khám, chữa bệnh ban đầu và phòng, chống dịch bệnh tại cộng đồng. Ngành y tế đã triển khai thực hiện tốt công tác y tế dự phòng, kịp thời triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh nguy hiểm, không để xảy ra dịch lớn. Công tác giám sát, điều tra xử lý và báo cáo dịch được thực hiện nghiêm túc, đúng qui định. Tuy nhiên, dịch bệnh vẫn còn diễn biến rất phức tạp, đặc biệt là dịch sốt xuất huyết tăng đột biến so với năm 2012<sup>(28)</sup>.

Công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm được tiến hành thường xuyên. Từ đầu năm đến nay không có vụ ngộ độc thực phẩm nào xảy ra nhưng kết quả kiểm tra cho thấy tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ăn uống chưa đạt tiêu chuẩn vẫn còn cao; nhiều cơ sở kinh doanh, chế biến thực phẩm chưa tự giác chấp hành các quy định của pháp luật về vệ sinh an toàn thực phẩm<sup>(29)</sup>.

Việc kiểm soát hoạt động hành nghề y, dược tư nhân được chú trọng, ngành y tế đã tổ chức tập huấn cho các doanh nghiệp kinh doanh thuốc, các nhà thuốc nhằm thực hiện tốt các nguyên tắc, tiêu chuẩn về phân phối thuốc; tiến hành thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các qui định về quản lý giá thuốc, quản lý chất lượng mỹ phẩm lưu thông trên thị trường.

Công tác truyền thông dân số, kế hoạch hóa gia đình được đẩy mạnh, mạng lưới chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em được củng cố; nhận thức của người dân về chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hoá gia đình, phòng chống suy dinh dưỡng ở trẻ em ngày càng tốt hơn v.v...

## 3. Văn hoá, thể thao, du lịch:

Thực hiện tốt công tác bảo tồn các giá trị văn hoá truyền thống, lập hồ sơ 04 di tích để trình cấp có thẩm quyền công nhận di tích cấp tỉnh và cấp quốc gia, đạt 50% kế hoạch. Tổ chức thành công Lễ hội Cà phê Buôn Ma Thuột lần thứ IV. Các hoạt động biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp, biểu diễn văn nghệ, điện ảnh, trưng bày, triển lãm, thư viện và công tác thông tin cổ động được đẩy mạnh, phục vụ nhu cầu hưởng thụ đời sống văn hoá tinh thần của nhân dân trong tỉnh và tạo

<sup>(27)</sup> Hiện nay toàn tỉnh có 15 Trung tâm giáo dục thường xuyên, 15 cơ sở Ngoại ngữ; 175 Trung tâm học tập cộng đồng; đang thành lập 07 Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học.

<sup>(28)</sup> Trong 6 tháng đầu năm 2013 đã khám 1.157.000 lượt người, điều trị nội trú cho 90.866 lượt người, phẫu thuật cho 22.144 lượt người. Bệnh sốt xuất huyết được ghi nhận ở 13/15 huyện, thành phố, tăng 13,96 lần so với cùng kỳ năm 2012.

<sup>(29)</sup> Có 3.855 cơ sở thực phẩm được thanh tra, chiếm 32,6% tổng số cơ sở thực phẩm toàn tỉnh. Kết quả số cơ sở vi phạm là 908, chiếm 27,2%, trong đó 282 cơ sở bị xử lý, chiếm 26,9% (cảnh cáo 216 cơ sở, phạt tiền 66 cơ sở, số tiền phạt 74,9 triệu đồng).



bầu không khí chính trị tích cực trong đời sống xã hội<sup>(30)</sup>. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” tiếp tục được triển khai sâu rộng và đạt được một số kết quả nhất định<sup>(31)</sup>.

Các hoạt động thể dục thể thao và thể thao thành tích cao tiếp tục được duy trì và tổ chức thường xuyên được đông đảo nhân dân hưởng ứng. Công tác phát triển thể dục, thể thao quần chúng được triển khai sâu rộng, đồng thời chú trọng phát triển thể thao thành tích cao, thực hiện thường xuyên công tác huấn luyện vận động viên, các đội tuyển và đội năng khiếu của tỉnh<sup>(32)</sup>.

Hoạt động du lịch có nhiều thuận lợi do các dịp nghỉ Tết, Lễ kéo dài và tỉnh tổ chức Lễ hội Cà phê Buôn Ma Thuột lần thứ IV nên số lượng khách đến địa bàn, công suất sử dụng buồng phòng và doanh thu du lịch tăng khá; đã có thêm 05 khách sạn được công nhận hạng Một sao và 05 nhà nghỉ đạt tiêu chuẩn kinh doanh lưu trú du lịch. Doanh thu du lịch ước đạt 174 tỷ đồng, bằng 56% KH<sup>(33)</sup>.

#### **4. Thông tin - truyền thông:**

Hoạt động bưu chính tiếp tục phát triển, chất lượng dịch vụ được bảo đảm. Mạng lưới điểm phục vụ bưu chính trên địa bàn toàn tỉnh được duy trì, đảm bảo phục vụ tốt nhu cầu của nhân dân trên địa bàn tỉnh<sup>(34)</sup>.

Các doanh nghiệp viễn thông tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các giải pháp an toàn mạng lưới và an ninh thông tin, đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt. Số thuê bao internet tương đối ổn định, nhưng tổng số thuê bao điện thoại giảm đáng kể do mật độ thuê bao điện thoại đã ở mức bão hòa; các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ chấp hành các quy định về quản lý thuê bao di động trả trước nên đã hạn chế đáng kể số thuê bao rác, thuê bao ảo<sup>(35)</sup>.

---

<sup>(30)</sup> Thực hiện 59 suất biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp và văn nghệ không chuyên; 487 buổi chiếu tại các rạp và lưu động; bổ sung 923 bản sách mới cho Thư viện tỉnh.; tổ chức 2 đợt trưng bày sách và phối hợp tổ chức Hội báo Xuân Quý Tỵ phục vụ sách đến độc giả trên toàn tỉnh.

<sup>(31)</sup> Toàn tỉnh có 71,8% gia đình đạt tiêu chuẩn văn hoá; 61,65% thôn, buôn, tổ dân phố đạt tiêu chuẩn văn hoá; 89,6% cơ quan, đơn vị có tổ chức Công đoàn được công nhận danh hiệu văn hoá; 15,76% xã, phường, thị trấn đạt danh hiệu văn hoá; 58% thôn, buôn, tổ dân phố đạt tiêu chuẩn văn hoá.

<sup>(32)</sup> Tổ chức 10 giải thể thao cấp tỉnh, đạt 43,5% KH các đội thể thao giành được 43 huy chương khu vực, quốc gia và quốc tế, đạt 61,42% KH. Toàn tỉnh có 22,7% số người luyện tập thể dục thể thao (KH 2013 là 22,8%), 11,7% số gia đình thể thao (KH 2013 là 11,8%).

<sup>(33)</sup> Số khách đón tiếp ước đạt 182.500 lượt, bằng 39,3% KH, tăng 22,93% so với cùng kỳ năm 2012; trong đó khách quốc tế ước đạt 20.500 lượt, bằng 44,57% KH, tăng 20,24% so với cùng kỳ; khách trong nước ước đạt 162.000 lượt, bằng 38,66% KH, tăng 23,28% so với cùng kỳ. Công suất sử dụng buồng ước đạt 64,5%, tăng 7,5% so với cùng kỳ.

<sup>(34)</sup> Có 28 điểm bưu cục và 204 điểm giao dịch có người phục vụ; 134 điểm Bưu điện văn hóa xã; 42 đại lý bưu chính.

<sup>(35)</sup> Tổng số thuê bao điện thoại phát sinh mới là 620 thuê bao, giảm 458 thuê bao nội mạng (cùng kỳ năm 2012 giảm 22.936 thuê bao), trong đó: thuê bao cố định giảm 111 thuê bao (cùng kỳ năm 2012 giảm 1.087 thuê bao); thuê bao di động giảm 347 thuê bao (cùng kỳ giảm 6.206 thuê bao). Số lượng thuê bao điện thoại tăng và giảm trên địa bàn trong 06 tháng đầu năm 2013 thấp hơn nhiều so với cùng kỳ năm 2012.



Việc xây dựng cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin đã được các ngành, các địa phương quan tâm hơn, tạo đà cho phát triển ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh, phục vụ cho công tác quản lý, điều hành của các cơ quan Đảng, Nhà nước và hệ thống chính trị, đáp ứng nhu cầu của người dân. Ngành thông tin, truyền thông tiếp tục thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra các dịch vụ bưu chính viễn thông, hoạt động báo chí xuất bản, các đại lý dịch vụ Internet công cộng và quản lý tần số vô tuyến điện trên địa bàn tỉnh <sup>(36)</sup>.

Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh đã tăng thời lượng phát sóng chương trình địa phương so với cùng kỳ năm trước. Chất lượng phát sóng và nội dung các chương trình ngày càng phong phú, phục vụ kịp thời công tác tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, cung cấp thông tin, phục vụ nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần của nhân dân các dân tộc trong tỉnh <sup>(37)</sup>.

### 5. Lao động, Thương binh và Xã hội:

*Công tác giải quyết việc làm* đạt được nhiều kết quả khả quan, các hoạt động xúc tiến, tư vấn, giới thiệu việc làm được đẩy mạnh, số lao động được giải quyết việc làm mới tăng nhẹ so với cùng kỳ năm trước <sup>(38)</sup>.

---

Tổng thuê bao điện thoại hiện có: 1.531.542 thuê bao (CĐ: 110.356 thuê bao, DĐ: 1.421,186 thuê bao), mật độ 86,44 thuê bao/100 dân. Tổng thuê bao Internet: 38.557 thuê bao, mật độ 13,1 thuê bao/100 dân, tỷ lệ người sử dụng 45,83%.

<sup>(36)</sup> Cán bộ các cơ quan Đảng, Nhà nước, Đoàn thể sử dụng máy tính để làm việc đạt tỷ lệ trên 80%. 92,3% số cơ quan có mạng nội bộ (LAN). 97,4% số cơ quan có kết nối Internet. Hầu hết các cơ quan đã sử dụng hệ thống eMail của tỉnh để gửi nhận báo cáo, văn bản và trao đổi công việc. Trong 6 tháng đầu năm đã thiết lập mới được 441 tài khoản nâng tổng số tài khoản người dùng trong toàn tỉnh lên 6.250 tài khoản. Hiện nay, có 72 đơn vị sử dụng, gồm 336 nhóm tài khoản và đang tiếp tục triển khai mở rộng đến cấp xã trên toàn tỉnh. Đã có 100% các trường THPT có phòng học máy tính và kết nối Internet, 100% số trường THPT đã đưa tin học vào giảng dạy chính khóa.

Có 260 đơn vị sử dụng tần số, với tổng số thiết bị phát sóng vô tuyến điện là 2.985 thiết bị.

<sup>(37)</sup> Đã phát sóng phát thanh 6.977h, trong đó tiếp phát chương trình Đài TNVN 4.914h/9.855h. Chương trình địa phương 2.063h/4.137h đạt 50% kế hoạch được giao (tiếng ÊĐê 273h, tiếng M'Nông 182h). Phát sóng truyền hình 23.660h, trong đó tiếp phát chương trình Đài THVN 20.202h 50% so với kế hoạch. Chương trình địa phương 3.458h/6.570h đạt 53% kế hoạch được giao (tiếng ÊĐê 168h, tiếng M'Nông 48h).

<sup>(38)</sup> Ước 6 tháng đầu năm thực giải quyết việc làm mới trong cho 12.830 người (cùng kỳ năm 2012 là 12.770 người), đạt 49,35% kế hoạch. Có 295 lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (đạt 49,2% KH, giảm 26 người) và 120 người đang học giáo dục định hướng chờ xuất cảnh. Tư vấn việc làm và nghề nghiệp cho 10.600 lượt người, giới thiệu việc làm cho 3.223 lượt người, trong đó 1.580 người có việc làm ổn định sau khi được giới thiệu.

Số người đăng ký bảo hiểm thất nghiệp là 367 người, số người nộp hồ sơ hưởng bảo hiểm thất nghiệp: 362 người, số người có quyết định hưởng bảo hiểm thất nghiệp hằng tháng 332 người, số người hưởng bảo hiểm thất nghiệp một lần: 25 người; trong tổng số 367 người đăng ký thất nghiệp có 294 người được tư vấn, giới thiệu việc làm, trong đó có 25 người đã tìm được việc làm mới

Ngân hàng chính sách xã hội cho vay 5,8 tỷ đồng, giải quyết việc làm mới cho 350 lao động với 150 dự án được phê duyệt, tăng đáng kể so với cùng kỳ năm 2012.

Tình hình người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh lũy kế tháng 6/2013, có 72 người nước ngoài đang làm việc tại 11 doanh nghiệp, tổ chức trên địa bàn tỉnh, trong đó không thuộc diện cấp giấy phép lao động: 37 người, thuộc diện cấp giấy phép lao động 35 người (có 33 người đã được cấp giấy



*Công tác giảm nghèo* được các địa phương tích cực triển khai ngay từ đầu năm thông qua các hoạt động cho vay vốn, tập huấn, hướng dẫn cách làm ăn và triển khai các mô hình giảm nghèo, cấp thẻ bảo hiểm y tế, hỗ trợ kinh phí học tập cho học sinh, sinh viên, hỗ trợ tiền điện cho người nghèo v.v...<sup>(39)</sup>

*Chính sách đối với thương binh, gia đình liệt sỹ và người có công* được các cấp, các ngành quan tâm; công tác quản lý nghĩa trang liệt sỹ được chăm lo chu đáo; thực hiện tốt công tác tìm kiếm, tiếp nhận và an táng hài cốt liệt sỹ về Nghĩa trang Liệt sỹ tỉnh; các chế độ chính sách cho người có công và thân nhân người có công được thực hiện kịp thời, đúng đối tượng theo quy định, tăng cường công tác vận động ủng hộ Quỹ Đền ơn đáp nghĩa năm 2013<sup>(40)</sup>.

*Công tác bảo trợ xã hội* được các ngành, các cấp và toàn xã hội quan tâm, nhất là việc tổ chức hỗ trợ, cứu đói trong những dịp Lễ, Tết và thời điểm giáp hạt, thể hiện tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái của cộng đồng<sup>(41)</sup>.

*Công tác Bảo vệ và chăm sóc trẻ em* được quan tâm, các chương trình, kế hoạch và hoạt động hỗ trợ trẻ em, đặc biệt là trẻ em nghèo, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được duy trì thường xuyên. Đẩy mạnh việc vận động các tổ chức, cá

---

phép lao động, 02 người đang làm đề nghị cấp giấy phép lao động). Trong tháng 6 năm 2013, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã cấp 05 giấy phép lao động cho 05 người nước ngoài (trong đó Công ty TNHH cà phê Ngon: 04 người, Chi nhánh Công ty TNHH Bắc Kinh: 01 người).

<sup>(39)</sup> Giải quyết cho 14.679 lượt hộ vay vốn, số tiền 247.628 triệu đồng; trong đó: gần 6.000 lượt hộ nghèo, vay 101.306 triệu đồng; 1.542 lượt học sinh, sinh viên khó khăn vay 49.325 triệu đồng; 09 lượt lao động thuộc diện nghèo, gia đình chính sách đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài, vay 194 triệu đồng; 2.752 lượt hộ dân vùng khó khăn, vay 43.662 triệu đồng. Tổng dư nợ các chương trình cho vay từ Ngân hàng chính sách xã hội là 214.849 hộ, số tiền 2.811.373 triệu đồng; trong đó, dư nợ cho vay hộ nghèo 988.415 triệu đồng; nợ quá hạn 25.127 triệu đồng, chiếm 0,89%.

Tổ chức tập huấn hướng dẫn cách làm ăn cho trên 200 lượt hộ dân (hộ nghèo chiếm 30%), kinh phí 70 triệu đồng; tổ chức hội thảo đầu bờ cho 120 hộ dân tham gia (khoảng 40% hộ nghèo), kinh phí 3,9 triệu đồng. Xây dựng và thực hiện 02 mô hình giảm nghèo tại xã Ea Yiêng, huyện Krông Pắc (mô hình nuôi gà và trồng mít) cho 70 hộ nghèo tham gia, kinh phí 500 triệu đồng.

Cấp thẻ BHYT miễn phí cho 565.878 người nghèo, người DTTS thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, ĐBKK. Kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế là 320.055 triệu đồng. Hỗ trợ tiền điện cho 59.271 hộ nghèo, kinh phí 5.334 triệu đồng.

<sup>(40)</sup> Tổ chức lễ tiếp nhận, lễ viếng, lễ truy điệu và an táng 11 hài cốt liệt sỹ quân tình nguyện và Chuyên gia Việt Nam hy sinh tại Campuchia; quy tập 73 hài cốt Liệt sỹ tại huyện Ea H'leo về an táng tại Nghĩa trang liệt sỹ tỉnh. Thăm, tặng quà 45.071 người có công với Cách mạng nhân dịp Tết Nguyên Đán Quý Ty, kinh phí 11.212 triệu đồng.

Trong 6 tháng đầu năm tiếp nhận 419 hồ sơ đối tượng chính sách các loại, trong đó: giải quyết 332 hồ sơ đủ điều kiện, chuyển trả 79 hồ sơ không đủ điều kiện để bổ sung, hoàn chỉnh. Tiếp nhận 84 hồ sơ đối tượng chính sách các loại từ nơi khác chuyển đến và tiếp tục quản lý, chi trả theo đúng quy định, hoàn chỉnh thủ tục giải quyết di chuyển 30 hồ sơ đối tượng người có công của tỉnh để quản lý, chi trả theo quy định.

<sup>(41)</sup> Tổ chức thăm và tặng quà nhân dịp Tết Nguyên Đán cho 112.819 đối tượng bảo trợ xã hội, tổng kinh phí 27.921,185 triệu đồng. Tính đến cuối tháng 5/2013, toàn tỉnh có 34.051 đối tượng bảo trợ xã hội hưởng trợ cấp thường xuyên tại cộng đồng (tăng 1.446 người so với năm 2012), kinh phí thực hiện 35.167,81 triệu đồng. Chăm sóc, nuôi dưỡng 945 đối tượng tại các Trung tâm bảo trợ xã hội, nhà xã hội trên địa bàn tỉnh, trong đó riêng Trung tâm bảo trợ xã hội tỉnh 322 đối tượng.

Triển khai phân bổ 1.000 tấn gạo của Chính phủ cho các huyện, thị xã, thành phố tổ chức cứu đói cho nhân dân



nhân tham gia ủng hộ các quỹ hỗ trợ, bảo trợ trẻ em nhằm tổ chức thực hiện các hoạt động hỗ trợ trẻ em như: khám sàng lọc cho trẻ em bệnh tim; trao quà, học bổng cho học sinh nghèo có nguy cơ bỏ học; học sinh nghèo, học sinh con gia đình chính sách, con người đồng bào dân tộc thiểu số vượt khó<sup>(42)</sup> v.v...

## **6. Khoa học và Công nghệ:**

Hoạt động Khoa học và Công nghệ nói chung và công tác nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất và đời sống được đẩy mạnh, có tác động tích cực vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Công tác đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện các đề tài, dự án khoa học và công nghệ được thực hiện đúng tiến độ; Quan tâm đẩy mạnh ứng dụng các kết quả đề tài, các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất và đời sống; đầu tư các dự án thuộc lĩnh vực khoa học công nghệ đã được quan tâm. Công tác quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng sản phẩm hàng hóa, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, chuyển giao ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, thanh tra khoa học và công nghệ được chú trọng, góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm hàng hóa, tăng khả năng cạnh tranh và năng lực xuất khẩu<sup>(43)</sup>.

## **7. Tình hình thực hiện các chính sách dân tộc:**

Các chương trình đầu tư, hỗ trợ cho đồng bào dân tộc thiểu số được triển khai thực hiện đảm bảo đúng mục tiêu, đối tượng và kế hoạch đã đề ra và đã đạt được những kết quả nhất định, đời sống của đồng bào ở một số nơi đã có sự cải thiện. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện chính sách dân tộc cũng còn một số khó khăn, tồn tại như: Nhu cầu vốn để ổn định định canh định cư rất lớn nhưng vốn Trung ương hỗ trợ quá ít, nguồn vốn ngân sách địa phương khó khăn nên chưa bố trí lồng ghép được; kinh phí hỗ trợ cho hộ nghèo còn phân tán và mức hỗ trợ ít; kinh phí hỗ trợ chương trình 135 năm 2013 chưa được Trung ương hỗ trợ. Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện chính sách dân tộc một số nơi chưa được thường xuyên và thiếu chiều sâu, còn mang tính sự vụ và thiếu đồng bộ. Công tác

---

<sup>42</sup> Tổ chức khám lọc bệnh tim và khám lọc bệnh từ thiện và tặng quà cấp thuốc miễn phí cho hơn 250 trẻ em bị bệnh tim tại bệnh viện Đa khoa tỉnh và khám lọc bệnh từ thiện cho hơn 600 trẻ em là con gia đình chính sách, đồng bào dân tộc thiểu số tại huyện Ea Kar từ 0-16 tuổi có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và khám dị tật vận động cho 140 trẻ em nghèo dưới 16 tuổi tại Câu lạc bộ Hưu trí Đắk Lắk.

- Tổ chức thăm và tặng 563 suất quà cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn con gia đình chính sách nhân dịp ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6 tại các huyện Cư Kuin, Krông Pắc, Ea Súp, Krông Búk, Cư Mgar các trung tâm nuôi dạy trẻ em mồ côi của tỉnh, trao tặng 20 suất học bổng kèm theo vở cho trẻ em nghèo vượt khó học giỏi, tổng kinh phí hỗ trợ: 67.500.000 đồng, hỗ trợ 40 triệu đồng để xây dựng nhà tình thương cho gia đình 04 cháu ở xã Cư Né, huyện Krông Búk.

- Hỗ trợ 03 trẻ em nghèo đi phẫu thuật tim, 27 trẻ em đi phẫu thuật sút môi – hở hàm ếch tại thành phố Hồ Chí Minh

<sup>(43)</sup> Thành lập Hội đồng KH&CN xét duyệt 16/18 đề tài cấp tỉnh năm 2013, đạt 89% kế hoạch, xét duyệt 03 đề tài hỗ trợ ngành; nghiệm thu 6/12 đề tài cấp tỉnh và 02 đề tài hỗ trợ ngành. Thành lập Hội đồng KH&CN xét duyệt nghiệm thu 11/16 đề tài hỗ trợ các huyện, thị xã, thành phố, đạt 69% kế hoạch; nghiệm thu 05 đề tài hỗ trợ các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện kiểm định 5.332 phương tiện đo các loại (791 phương tiện đo kiểm định ban đầu, 4.405 phương tiện đo kiểm định kỳ và 136 phương tiện đo kiểm định bất thường). Kết quả có 11 phương tiện đo không đạt tiêu chuẩn kỹ thuật về đo lường.



tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về chính sách dân tộc ở một số địa phương có lúc còn chậm và chưa đầy đủ <sup>(44)</sup>.

### III. Lĩnh vực nội chính:

#### 1. Tư pháp:

Nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2013 được ngành Tư pháp và các ngành, các cấp tổ chức triển khai theo kế hoạch ngay từ đầu năm. Công tác tổ chức lấy ý kiến dự thảo Hiến pháp sửa đổi và sửa đổi một số Luật được triển khai công khai, dân chủ. Thực hiện kế hoạch năm 2013 về xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo đúng kế hoạch đã đề ra; Tổ chức kiểm tra công tác văn bản quy phạm pháp luật, rà soát văn bản do HĐND, UBND tỉnh ban hành về các thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực liên quan đến người dân, doanh nghiệp; Tiến hành rà soát văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành đến

---

<sup>(44)</sup> 1. Chương trình 135: Đầu tư cho 31 xã đặc biệt khó khăn và 96 thôn, buôn đặc biệt khó khăn thuộc 40 xã khu vực II. Kế hoạch vốn đầu tư năm 2013: 55.140 triệu đồng, trong đó vốn đầu tư cơ sở hạ tầng là 50.800 triệu đồng; vốn duy tu bảo dưỡng là 4.340 triệu đồng. Tổng số công trình hạ tầng được phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng là 149 công trình. Đã đầu tư xây dựng 130 công trình. Khối lượng ước đạt 22,45% kế hoạch. Số kinh phí đã giải ngân là 9.337 triệu đồng, đạt 17% kế hoạch.

2. Chính sách hỗ trợ di dân thực hiện định canh, định cư cho đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số 33/2007/QĐ-TTg:

- Định canh, định cư tập trung có 4 Dự án: (1) ĐCĐC tập trung buôn Lách Ló, xã Nam Ka, huyện Lắk đang triển khai thi công công trình đường giao thông từ ngã 3 Ea Rbin đi buôn Lách Ló dài 11km, kinh phí đầu tư trên 27 tỷ đồng. Vốn đã bố trí 15,3 tỷ đồng (năm 2012: 8 tỷ đồng; năm 2013: 7,3 tỷ đồng); (2) ĐCĐC tập trung xã Đăk Nuê, huyện Lắk: Năm 2013, không bố trí kinh phí; (3) ĐCĐC tập trung xã Ea Yiêng, huyện Krông Pắc đang tiến hành lập phương án ổn định đời sống và bố trí đất sản xuất cho 66 hộ và xin chuyển đổi hình thức từ định canh định cư tập trung sang dự án định canh định cư xen ghép; (4) ĐCĐC tập trung xã Cư Klông, huyện Krông Năng: đến nay TW chưa bố trí kinh phí thực hiện.

- ĐCĐC xen ghép Buôn Dhiá, xã Cư Né, huyện Krông Búk: kinh phí sự nghiệp năm 2012 đã giải ngân số kinh phí hỗ trợ cho xã (760 triệu đồng) để thanh toán cho công trình xây dựng hệ thống thoát nước tại điểm ĐCĐC. Số kinh phí hỗ trợ trực tiếp cho hộ (38 hộ - 608 triệu đồng): chưa thực hiện.

3. Chính sách hỗ trợ trực tiếp cho người dân theo Quyết định số 102/2009/QĐ-TTg: Kế hoạch vốn đầu tư năm 2013 là 23.429 triệu đồng, các huyện thực hiện là 22.778 triệu đồng; hỗ trợ bằng hiện vật cho 138.927 khẩu với kinh phí 13.497 triệu đồng, bằng 57,6% KH; Trong đó: giống cây trồng 242.762 kg, giống vật nuôi 12.653 con và muối Iốt 120.547 kg.

4. Chính sách hỗ trợ đất sản xuất và nước sinh hoạt theo Quyết định số 1592/QĐ-TTg:

- Đất sản xuất: đã giải quyết đất sản xuất cho 65 hộ - 19,5 ha ở buôn Dhiá 1, 2, xã Cư Né, huyện Krông Búk và xin chủ trương lập Dự án hỗ trợ đất sản xuất tại Tiểu khu 439 do Ban quản lý rừng phòng hộ Buôn Đôn quản lý để cấp cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số thiếu đất sản xuất.

- Nước sinh hoạt: Năm 2013, chưa được Trung ương phân bổ vốn đầu tư. Tỉnh tiếp tục chỉ đạo các đơn vị hoàn thành kế hoạch vốn đầu tư năm 2011, 2012.

5. Chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định 18/2011/QĐ-TTg: Toàn tỉnh có 999 người có uy tín. Tỉnh đã ban hành quy định thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.



hết năm 2013; Triển khai công tác phổ biến giáo dục pháp luật đảm bảo được tiến độ<sup>(45)</sup>.

Thực hiện Kế hoạch triển khai “Chiến lược phát triển trợ giúp pháp lý ở Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030” giai đoạn 2012 - 2016, UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị về tăng cường công tác trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh. Các hoạt động trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, đã mang lại lợi ích thiết thực đối với đời sống của đồng bào<sup>(46)</sup>.

Công tác hành chính tư pháp: đăng ký hộ tịch, quốc tịch, lý lịch tư pháp v.v... được các cơ quan thực hiện theo đúng thẩm quyền<sup>(47)</sup>.

Công tác bảo trợ tư pháp được giải quyết kịp thời, đúng pháp luật; UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường công tác theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về công tác đăng ký, quản lý hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi ở cơ sở, nhằm phát hiện, chấn chỉnh kịp thời những tồn tại, hạn chế, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác này.

Công tác bán đấu giá tài sản được triển khai thực hiện theo đúng quy định, có hiệu quả<sup>(48)</sup>.

## **2. Thanh tra và giải quyết khiếu nại tố cáo:**

*Thanh tra* các cấp, các ngành trong tỉnh đã chủ động triển khai kế hoạch thanh tra tại đơn vị và tổ chức tiến hành thanh tra theo đúng quy định của Luật Thanh tra. Qua thanh tra đã phát hiện và chấn chỉnh kịp thời các sai phạm về kinh tế, về đất đai và đề nghị thu hồi số tiền sai phạm nộp ngân sách nhà nước theo

---

<sup>(45)</sup> UBND tỉnh đã ban hành Quyết định 3063/QĐ-UBND ngày 24/12/2012 phê chuẩn Kế hoạch số 28/KH-STP về triển khai các nhiệm vụ công tác Tư pháp năm 2013; đã ban hành 23 văn bản quy phạm pháp luật (trong đó có 21 Quyết định, 02 Chỉ thị);

- Công bố các Danh mục văn bản QPPL hoặc văn bản có chứa QPPL đã qua rà soát trong năm 2012, với 521 văn bản QPPL và văn bản có chứa QPPL (408 quyết định, chỉ thị và 113 nghị quyết), qua rà soát đã chỉ đạo sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ đối với 98 văn bản.

- Thẩm định 38 dự thảo văn bản QPPL; góp ý 82 dự thảo văn bản (trong đó: 62 Dự thảo văn bản ở địa phương và 20 Dự thảo văn bản của Trung ương), tăng 12 văn bản so với cùng kỳ năm 2012;

- Kiểm tra 28 văn bản QPPL của UBND tỉnh (26 văn bản QPPL, 02 văn bản có chứa QPPL); kiểm tra theo thẩm quyền 27 văn bản (25 văn bản QPPL), tăng 12 văn bản so với cùng kỳ năm 2012, qua kiểm tra đã phát hiện và đề nghị xử lý 14 văn bản có nội dung không phù hợp (cấp tỉnh : 07 văn bản, cấp huyện 07 văn bản),

<sup>(46)</sup> Đã tổ chức 10 đợt trợ giúp pháp lý lưu động tại các xã thuộc các huyện Krông Bông, Krông Pắc, Cư Kuin, M'Đrăk và Ea H'Leo cho các đối tượng ở xã vùng III, thôn buôn vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn với 657 người tham dự; thực hiện 1.249 vụ việc trợ giúp pháp lý cho 1.249 lượt người, tăng 796 vụ việc so với cùng kỳ năm 2012 (trong đó: tư vấn 579 trường hợp; cử Luật sư bào chữa, bảo vệ quyền lợi cho 38 trường hợp; đại diện ngoài tổ tụng 01 trường hợp...).

<sup>(47)</sup> Đã giải quyết 1.035 yêu cầu công việc của công dân và cấp phiếu lý lịch tư pháp, đăng ký hộ tịch có yếu tố nước ngoài. .

<sup>(48)</sup> Trên địa bàn tỉnh, hiện tại có 25 tổ chức bán đấu giá tài sản (gồm: Hội đồng bán đấu giá tài sản trong trường hợp đặc biệt; 20 Hội đồng bán đấu giá cấp huyện; 03 Doanh nghiệp và Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản thuộc Sở Tư pháp), với 11 Đấu giá viên. Đã tiến hành 308 cuộc bán đấu giá thành, với tổng giá trị tài sản bán được là 138.763.273.000 đồng (tăng 102 cuộc bán đấu giá thành và tăng 81.465.302.000 đồng so với cùng kỳ năm 2012).



quy định<sup>(49)</sup>.

*Công tác tiếp dân*, số lượng công dân đến khiếu nại, tố cáo và kiến nghị, phản ánh tăng so với cùng kỳ năm trước. Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân cơ bản được các cơ quan có trách nhiệm tiếp, ghi chép đầy đủ, xem xét, trả lời, hướng dẫn, giải quyết đúng pháp luật, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của công dân<sup>(50)</sup>.

*Việc tiếp nhận và giải quyết đơn thư* được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật, số lượng đơn thư và số vụ việc giảm nhiều so với cùng kỳ năm trước<sup>(51)</sup>.

Các cấp, các ngành tiếp tục thực hiện tốt các quy định về công tác phòng, chống tham nhũng như: công khai minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; tiến hành rà soát, sửa

---

<sup>(49)</sup> Ngành thanh tra đã triển khai 20 cuộc thanh tra trách nhiệm của thủ trưởng các cơ quan nhà nước về việc thực hiện nhiệm vụ tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại 25 đơn vị; đã kết thúc 14 cuộc tại 19 đơn vị.

- Thanh tra hành chính đã tiến hành 84 cuộc, trong đó: 21 cuộc triển khai năm 2012 và 45 cuộc triển khai năm 2013. Tổng số 296 đơn vị được thanh tra. Qua thanh tra phát hiện 109 đơn vị có sai phạm về kinh tế. Tổng số sai phạm về kinh tế 15.666 triệu đồng, các dạng sai phạm như sau: Kê khai thiếu tiền thuế 5.132 triệu đồng; thu sai quy định 30 triệu đồng; chi sai nguyên tắc, chế độ 2.716 triệu đồng; sử dụng sai mục đích 94 triệu đồng; chiếm dụng 09 triệu đồng; thi công thiếu khối lượng so với nghiệm thu thanh quyết toán 462 triệu đồng; các sai phạm khác 7.223 triệu đồng.

+ Kiến nghị xử lý:

Về kinh tế: Tổng số kiến nghị về kinh tế 15.666 triệu đồng, trong đó: Kiến nghị thu hồi nợ ngân sách nhà nước 8.207 triệu đồng, chiếm 52% trên tổng số kiến nghị xử lý, giảm cấp phát cho kỳ sau 144 triệu đồng, số còn lại là 7.285 triệu đồng là những sai phạm về chuyên môn, nghiệp vụ, chứng từ, sổ sách chưa đầy đủ..., đã đề nghị các đơn vị sai phạm, kiểm điểm chấn chỉnh, rút kinh nghiệm, bổ sung đầy đủ chứng từ.

Về hành chính: Đề nghị kiểm điểm 36 tập thể và 05 cá nhân.

Về hình sự: Đề nghị chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra làm rõ những sai phạm tại xã Ea Phê, huyện Krông Pắc.

+ Kết quả xử lý các kiến nghị:

Về hành chính: Đã kiểm điểm 36 tập thể và 05 cá nhân.

Về kinh tế: Đã thu hồi nợ ngân sách nhà nước 3.559 triệu đồng, đạt 43% trên tổng số kiến nghị thu hồi.

- Thanh tra chuyên ngành trong tỉnh đã tiến hành được 1.341 cuộc, kiểm tra đối với 2.640 lượt đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân hoạt động trên các lĩnh vực: Văn hóa, Thể thao, Du lịch, Y tế, Nông nghiệp, Công thương, Xây dựng... Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện 650 lượt đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân có sai phạm. Quyết định xử phạt hành chính tổng số tiền 1.965 triệu đồng; ngừng thi công 97 công trình; tịch thu, tiêu hủy 622 đĩa VCD các loại và tước 141 giấy phép lái xe và 91 thùng nước ngọt.

<sup>(50)</sup> Các cấp, các ngành đã tiếp 2366 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo và kiến nghị, phản ánh, với 1413 vụ việc (trong đó: Kiểu nại 469 vụ gồm; Tố cáo 83 vụ; Kiến nghị, phản ánh 861 vụ).

<sup>(51)</sup> Tổng số đơn tiếp nhận là 2.337 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, gồm 2.052 vụ việc (706 vụ khiếu nại, 178 vụ tố cáo, 1.168 vụ khiếu nại phản ánh). So với cùng kỳ năm 2012, tăng 506 đơn, tăng 397 vụ. Các vụ việc chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng v.v... Qua xử lý 2.337 đơn với 2.052 vụ việc đã tiếp nhận: Có 1.352 đơn/1.352 vụ việc đủ điều kiện xem xét giải quyết, còn 985 đơn/700 vụ việc không đủ điều kiện xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật hoặc đơn trùng lặp.



đôi bổ sung quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý tài sản công, rà soát đất đai, trụ sở, nhà làm việc của đơn vị đang quản lý, đảm bảo sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả; thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động thanh tra từ khảo sát xây dựng kế hoạch đến triển khai thanh tra đều được thực hiện đúng quy định, bảo đảm công khai đối tượng, nội dung thanh tra. Tổ chức việc kê khai tài sản, thu nhập cho 100% cán bộ, công chức thuộc diện phải kê khai và báo cáo kết quả kê khai tài sản, thu nhập năm 2012 theo đúng quy định. Thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác theo quy định, bảo đảm khách quan, công khai và đúng quy trình.

### 3. Công tác nội vụ:

Thực hiện việc bổ nhiệm, tiếp nhận, điều động, quyết định nghỉ hưu, chuyển ngạch lương, nâng lương trước thời hạn, cử một số cán bộ công chức, viên chức của tỉnh tham gia các lớp học nâng cao, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo đúng quy định<sup>(52)</sup>. Công tác quản lý và sử dụng chỉ tiêu biên chế hành chính, sự nghiệp của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp được thực hiện theo định mức, tiêu chuẩn theo đúng chỉ tiêu biên chế được giao hàng năm.

Các nhu cầu chính đáng của các tôn giáo được xem xét, giải quyết theo đúng quy định của pháp luật. Ngành Nội vụ đã tổ chức hướng dẫn các tôn giáo chấp hành và thực hiện tốt các quy định của pháp luật. Chính quyền các cấp đã chỉ đạo xử lý kiên quyết các hoạt động trái phép của các tà đạo trên địa bàn tỉnh.

Công tác thi đua, khen thưởng được duy trì thường xuyên, kịp thời khen thưởng, biểu dương các cá nhân, tổ chức, đơn vị có thành tích tiêu biểu và hoàn tất các hồ sơ, thủ tục đề nghị khen thưởng theo đúng quy định của Luật Thi đua khen thưởng<sup>(53)</sup>.

---

<sup>(52)</sup> Bổ nhiệm lại và kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cho 23 trường hợp; tiếp nhận, điều động công chức, viên chức trong và ngoài tỉnh cho 184 trường hợp; nghỉ hưu cho 08 trường hợp; Quyết định công nhận kết quả xét tuyển viên chức của các Hội đặc thù cho 14 trường hợp; nâng lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn, điều chỉnh hệ số thâm niên vượt khung cho 211 trường hợp; Quyết định công nhận kết quả thi nâng ngạch công chức năm 2012; Quyết định công nhận hết thời gian tập sự và bổ nhiệm ngạch cho 24 trường hợp; Quyết định bổ nhiệm và xếp lương ngạch chuyên viên cho 33 trường hợp; Quyết định kỷ luật cho 02 trường hợp.

<sup>(53)</sup> *Kết quả khen thưởng*: Tặng Huân chương Lao động hạng Nhất cho 01 tập thể; hạng Nhì cho 01 tập thể; hạng Ba cho 02 tập thể và 01 cá nhân thuộc ngành Giáo dục - Đào tạo; Tặng Bằng khen Thủ tướng chính phủ cho 09 tập thể và 19 cá nhân; Tặng Cờ thi đua của Chính phủ cho 02 tập thể; Chủ tịch UBND tỉnh tặng Cờ thi đua cho 24 tập thể; Tặng Danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc cho 345 tập thể; tặng Bằng khen cho 1.452 tập thể, cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong công tác năm 2012 và thành tích chuyên đề, đột xuất năm 2013; Tặng Bằng khen cho 20 Nông dân; 5 đơn vị; 10 cán bộ khoa học, kỹ thuật và người quản lý; Tặng Cúp vàng chất lượng cho 20 sản phẩm Cà phê của 17 đơn vị trong và ngoài tỉnh; Tặng Bằng khen cho 18 đơn vị có gian hàng tham gia Hội chợ đoạt giải “Gian hàng đẹp, ấn tượng”; Tặng Bằng khen cho 5 đội đoạt giải trong vòng chung kết Hội thi Nhà nông đua tài; Tặng Bằng khen cho 89 tập thể và 141 cá nhân thuộc các cơ quan, đơn vị trong và ngoài tỉnh có thành tích xuất sắc, góp phần vào thành công Lễ hội Cà phê Buôn Ma Thuột lần thứ 4, năm 2013.

Đang trình Chủ tịch Nước khen thưởng: Huân chương Lao động hạng Nhì cho 05 tập thể và 01 cá nhân; Huân chương Lao động hạng Ba cho 04 tập thể và 31 cá nhân; Tặng Danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn Quốc cho 01 cá nhân; Tặng thưởng Huân chương Độc lập hạng Nhì cho 02 tập thể: Công ty cổ phần Công trình Việt Nguyên và Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Nước cấp đổi Bằng khen thưởng thành tích kháng chiến cho 76 trường hợp bị sai sót, hư hỏng, rách nát.



Trên cơ sở kế hoạch cải cách hành chính năm 2013 được phê duyệt, các cơ quan hành chính Nhà nước trong tỉnh đã kịp thời tổ chức triển khai thực hiện. Công tác tuyên truyền về cải cách hành chính được đẩy mạnh. Việc thanh tra, kiểm tra thực hiện kế hoạch cải cách hành chính được duy trì. UBND tỉnh đã định kỳ tổ chức họp với các Sở, ngành, địa phương để đánh giá tình hình thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính và thực hiện các giải pháp thiết thực nhằm nâng cao các chỉ số thành phần trong Bộ chỉ số chung của Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

Các cơ quan quản lý nhà nước đã xây dựng và áp dụng hệ thống tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 9001:2008, từng bước hiện đại hóa nền hành chính (ở cấp tỉnh 100% số đơn vị áp dụng). Công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành, cải cách hành chính được đẩy mạnh. Mở rộng thực hiện cơ chế “một cửa” và “một cửa liên thông” để giải quyết công việc của tổ chức, công dân được nhanh hơn, tránh phiền hà, chồng chéo giữa các cơ quan<sup>(54)</sup>.

#### 5. Quốc phòng an ninh và trật tự an toàn xã hội:

Các ngành, địa phương tiếp tục quan tâm và làm tốt công tác quốc phòng, an ninh trên địa bàn. Thường xuyên tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng và huấn luyện cho các đối tượng. Công tác tuyển quân đợt 1/2013 đạt 99,8% chỉ tiêu và đúng quy định của pháp luật. Công tác diễn tập cơ chế khu vực phòng thủ theo Nghị quyết 28-NQ/TW của Bộ Chính trị ở cấp huyện, xã được triển khai theo đúng kế hoạch, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức diễn tập tại 03 huyện Krông Bông, Lắk, Buôn Đôn và 45 xã, phường, thị trấn.

---

<sup>(54)</sup> Triển khai Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 8/11/2011 của Chính phủ, ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020, Quyết định số 323/QĐ-UBND ngày 13/2/2012 về việc ban hành Chương trình cải cách hành chính tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2011-2020, Quyết định 1479/QĐ-UBND ngày 10/7/2012 ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2012-2015, Quyết định số 262/QĐ-UBND ngày 28/01/2013 phê duyệt Kế hoạch ngân sách dành cho cải cách hành chính năm 2013. Có 10/19 Sở, ngành, 6/15 huyện, thị xã, thành phố ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2013; một số đơn vị, địa phương đã ban hành kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính và kế hoạch thanh tra, kiểm tra cải cách hành chính năm 2013.

Tiếp tục thực hiện một cửa liên thông trong 3 lĩnh vực và triển khai nhân rộng mô hình một cửa hiện đại tại thành phố Buôn Ma Thuột và 03 đơn vị cấp huyện, nâng tổng số địa phương thực hiện cơ chế một cửa hiện đại trên địa bàn tỉnh năm 2013 lên 9/15 huyện, thị xã, thành phố, chiếm tỷ lệ 60%; ban hành Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Công nghiệp thực phẩm, Công nghiệp, Dầu khí giải quyết theo cơ chế một cửa trong dịch vụ hành chính công tại Sở Công thương v.v....

Đến nay, 100% cơ quan, đơn vị tiếp tục duy trì sử dụng hệ thống thư điện tử của tỉnh; 40% Sở, ban, ngành, 100% huyện, thị xã, thành phố sử dụng hệ thống điều hành trực tuyến (OMS); 15/15 huyện, thị xã, thành phố và 16/19 Sở, ban, ngành có Trang thông tin điện tử.

Có 48 cơ quan hành chính nhà nước đã áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 (100%), đã tổ chức khóa đào tạo nhận thức chung, kỹ năng xây dựng áp dụng hệ thống quản lý chất lượng cho 446 học viên là cán bộ, công chức; đào tạo, hướng dẫn kỹ thuật đánh giá nội bộ và cấp giấy chứng nhận chuyên gia đánh giá nội bộ cho 424 cán bộ, công chức; đã ban hành 2.265 quy trình giải quyết công việc, trong đó có 222 quy trình theo yêu cầu tiêu chuẩn ISO; 1.960 quy trình giải quyết công việc theo đề án 30; 83 quy trình giải quyết nội bộ.



Các ngành chức năng đã tăng cường đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng chống tội phạm trên tất cả các lĩnh vực; Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục và tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra về đảm bảo an toàn giao thông. Tuy vậy, tình trạng vi phạm pháp luật tiếp tục diễn biến phức tạp, thủ đoạn ngày càng tinh, tội phạm hình sự, cố ý gây thương tích, vi phạm về quản lý kinh tế và chức vụ, tội phạm về ma túy, tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông đều tăng so với cùng kỳ năm trước <sup>(55)</sup>.

Đối với khu vực biên giới, công tác phòng ngừa tội phạm vượt biên được chú trọng, thực hiện tốt vận động tuyên truyền nhân dân chấp hành chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, giữ vững an ninh nông thôn tại các xã biên giới.

### **Đánh giá chung:**

Mặc dù một số giải pháp của Chính phủ về giải quyết khó khăn, hỗ trợ thị trường, giải quyết nợ xấu v.v... đã được triển khai, nhưng tác động chưa nhiều đến sự phát triển của nền kinh tế; hoạt động của các thành phần kinh tế vẫn còn nhiều khó khăn, đầu ra của nhiều loại sản phẩm thiếu ổn định, hàng tồn kho lớn; lãi suất tiền vay giảm nhưng nhiều doanh nghiệp không đủ điều kiện vay, nhất là không có tài sản đảm bảo để được vay vốn v.v... Những khó khăn nêu trên đã ảnh hưởng đến sự chỉ đạo, điều hành của tỉnh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chung của năm 2013. Tuy nhiên, trong tổng số 18 nhóm chỉ tiêu chủ yếu với 34 chỉ tiêu cụ thể, thì dự báo có 21 chỉ tiêu có khả năng hoàn thành kế hoạch, điều này đã thể hiện được sự nỗ lực, cố gắng của các ngành, các cấp, các doanh nghiệp và toàn thể nhân dân trong tỉnh trong 6 tháng đầu năm.

Tuy có khả năng hoàn thành 21 chỉ tiêu như đã nêu trên, nhưng vẫn còn 13

---

<sup>(55)</sup> **Tội phạm, vi phạm pháp luật trong lĩnh vực kinh tế và chức vụ:** phát hiện, điều tra 141 vụ 128 đối tượng xâm phạm trật tự quản lý kinh tế (nhiều hơn 43 vụ 03 đối tượng so với cùng kỳ năm 2012), thiệt hại ước tính 08 tỷ đồng.

**Vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường:** phát hiện 69 vụ, gồm 16 tổ chức, 56 cá nhân vi phạm (ít hơn 88 vụ so với cùng kỳ năm 2012).

**Tội phạm, tệ nạn ma túy** diễn biến phức tạp tại một số địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột, Ea H'Leo, Krông Năng, Ea Súp, Cư M'gar. Phát hiện, bắt giữ 89 vụ -120 đối tượng phạm tội về ma túy (nhiều hơn 22 vụ, 25 đối tượng so với cùng kỳ năm 2012).

**Tai nạn giao thông đường bộ** tăng cả về số vụ và số người chết. Xảy ra 348 vụ, làm chết 178 người, bị thương 367 người (tăng 19 vụ, 24 người chết và giảm 32 người bị thương so với cùng kỳ năm 2012), hư hỏng 326 phương tiện các loại. Trong đó, số vụ tai nạn giao thông tử vong nghiêm trọng trở lên xảy ra 162 vụ, làm chết 178 người, bị thương 84 người (tăng 34 vụ, 24 người chết và giảm 20 người bị thương); va chạm giao thông xảy ra 186 vụ, làm bị thương 283 người (giảm 15 vụ, 12 người bị thương).

**Tình hình cháy, nổ** giảm về số vụ nhưng gây thiệt hại nghiêm trọng về người và tài sản. Xảy ra 31 vụ, làm chết 01 người, bị thương 01 người, thiệt hại tài sản ước tính 2,67 tỷ đồng và 65,2ha rừng (giảm 02 vụ, 02 người bị thương so với cùng kỳ năm 2012). Nguyên nhân chủ yếu do sự cố hệ thống điện, sử dụng lửa không an toàn.

**Tình hình trật tự an toàn xã hội:** Xảy ra 628 vụ xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm chết 27 người, bị thương 197 người, thiệt hại tài sản trị giá hơn 14,5 tỷ đồng (giảm 23 vụ so với cùng kỳ năm 2012). Tệ nạn cờ bạc, mại dâm còn diễn ra phức tạp tại một số địa bàn, ảnh hưởng đến an ninh trật tự; phát hiện đường dây cá độ bóng đá qua mạng Internet hoạt động liên tỉnh với lượng tiền dùng để cá độ lên đến khoảng 10 tỷ đồng.



chỉ tiêu có kết quả đạt thấp, có khả năng không đạt kế hoạch đề ra, trong đó đáng chú ý là các chỉ tiêu về kinh tế như: Tốc độ tăng trưởng, thu ngân sách, huy động vốn đầu tư toàn xã hội, kim ngạch xuất, nhập khẩu và các chỉ tiêu về xây dựng kết cấu hạ tầng v.v... Một số khó khăn khác như: các khoản nợ xây dựng cơ bản còn lớn nhưng chưa có nguồn bố trí; Đời sống của một bộ phận dân cư gặp khó khăn, nhất là ở các vùng dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa; Tình hình tai nạn giao thông, tệ nạn xã hội, tội phạm còn diễn biến khá phức tạp, gây bức xúc trong xã hội; Tình trạng khiếu kiện đông người, khiếu kiện vượt cấp tuy đã giảm, nhưng vẫn còn một số vụ việc kéo dài; Hoạt động của một số tà đạo chưa được xử lý triệt để v.v... đòi hỏi các ngành, các cấp cần có giải pháp chỉ đạo kiên quyết, thiết thực và hiệu quả hơn nữa trong thời gian tới nhằm phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu, kế hoạch được giao năm 2013.

*Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế nói trên chủ yếu là do:*

*Về khách quan:* Tình hình kinh tế thế giới và trong nước còn nhiều khó khăn, chưa có dấu hiệu phục hồi, một số lĩnh vực còn khó khăn hơn so với năm 2012; điều kiện thời tiết không thuận lợi, hạn hán kéo dài, ảnh hưởng nhiều đến sản xuất nông nghiệp, ngành chủ lực của tỉnh v.v...

*Về chủ quan:* Công tác chỉ đạo, điều hành giữa các ngành, các cấp chưa thật sự đồng bộ, nhạy bén để xử lý các vấn đề phát sinh trong điều kiện nền kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn. Một số khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp chậm được tập trung xử lý có hiệu quả. Tình trạng vi phạm chính sách, pháp luật thuế gây thất thu ngân sách chậm được khắc phục. Việc huy động các nguồn lực đầu tư theo hướng giảm dần đầu tư công và tăng tỷ trọng đầu tư ngoài ngân sách nhà nước trên các lĩnh vực có khả năng thu hồi vốn hạn chế nên chưa tạo được động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Việc giáo dục nâng cao ý thức của người dân về chấp hành pháp luật chưa được cải thiện, tình trạng vi phạm pháp luật có chiều hướng phức tạp v.v...

#### **IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU 6 THÁNG CUỐI NĂM:**

Từ những khó khăn nêu trên cho thấy nhiệm vụ trong 6 tháng cuối năm rất nặng nề, đòi hỏi cần có sự tập trung chỉ đạo quyết liệt hơn nữa của các ngành, các cấp, sự phối hợp chặt chẽ của mặt trận, các đoàn thể và sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể nhân dân và doanh nghiệp trong tỉnh. Cùng với việc tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra từ đầu năm, trong 6 tháng cuối năm 2013, cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

##### **1. Nông nghiệp và phát triển nông thôn:**

Theo dõi chặt chẽ diễn biến của thời tiết và tình hình sâu bệnh hại để chủ động có phương án phòng chống hiệu quả; Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi nhằm tạo nên một tổng thể cơ cấu cây trồng phù hợp với điều kiện sinh thái, cung - cầu trên thị trường.

Tăng cường triển khai các giải pháp tích cực để đề phòng phát sinh những ổ dịch mới và tái phát các ổ dịch cũ trên gia súc, gia cầm.



Đôn đốc, hướng dẫn các địa phương, đơn vị trong công tác trồng rừng và trồng cây phân tán đạt được kết quả tốt cả về diện tích, số lượng và chất lượng; Tăng cường chỉ đạo các cơ quan chức năng điều tra, xử lý nghiêm các vụ vi phạm trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản; tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bảo vệ rừng.

Tổ chức thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới và Chương trình tam nông theo đúng Nghị quyết 03-NQ/TU, Chương trình 26-Ctr/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch của UBND tỉnh; hoàn thiện và phê duyệt xong quy hoạch nông thôn mới cấp xã trong quý III/2013. Đôn đốc triển khai việc đầu tư hoàn thiện các công trình cấp nước sinh hoạt, đảm bảo tỷ lệ nước sinh hoạt cho vùng nông thôn theo Nghị quyết HĐND tỉnh.

## **2. Tài nguyên môi trường:**

Hoàn thành lập quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử đất 5 năm (2011-2015) của 15 đơn vị hành chính cấp huyện và tổ chức thực hiện lập quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử đất 5 năm (2011-2015) cấp xã.

Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ cấp giấy CNQSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất theo Nghị quyết số 30/2012/QH13 ngày 21/6/2012 của Quốc Hội; Chỉ thị số 1474/CT-TTg ngày 24/8/2011, Chỉ thị 05/CT-TTg ngày 04/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

Triển khai Kế hoạch kiểm tra về thực hiện công tác bảo vệ môi trường năm 2013; tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư theo đúng quy định.

Tổ chức kiểm tra, xử lý các vi phạm pháp luật về đất đai đối với các tổ chức được nhà nước giao đất, cho thuê đất trên địa bàn tỉnh.

Triển khai các hoạt động hưởng ứng Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn năm 2013.

## **3. Công nghiệp, thương mại, dịch vụ:**

Triển khai Chương trình mục tiêu Quốc gia về sử dụng điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm trên địa bàn; Phối hợp triển khai dự án nâng cao hiệu quả năng lượng khu vực nông thôn giai đoạn I; Theo dõi sát sao tình hình an toàn hồ đập thủy điện trong mùa mưa lũ; Hoàn thành dứt điểm 01 công trình còn lại trong tổng số 29 công trình điện tỉnh ứng vốn đầu tư.

Tăng cường giám sát, kiểm tra tình hình giá cả thị trường, ngăn chặn và xử lý kịp thời và nghiêm minh các vi phạm gian lận trong phân phối lưu thông hàng hoá, tăng giá sai quy định; tiếp tục kiểm tra việc kinh doanh xăng dầu, vàng và thu đổi ngoại tệ. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, nắm bắt tình hình sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, giống cây trồng vật nuôi, phân bón các loại, nhằm hạn chế đến mức thấp nhất việc sản xuất kinh doanh giống, phân bón giả, vật tư kém chất lượng.

## **4. Giao thông - Vận tải:**



Tập trung chỉ đạo quản lý, bảo trì và sửa chữa thường xuyên trên tất cả các Tỉnh lộ, Quốc lộ được giao; chủ động phòng ngừa, khắc phục nhanh hậu quả lụt bão; đôn đốc chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công và đảm bảo an toàn giao thông các dự án công trình đang triển khai.

Chỉ đạo thực hiện rà soát điều chỉnh quy hoạch phát triển giao thông vận tải tỉnh đến năm 2020 và định hướng đến 2030; Quy hoạch nối đường ngang với các Quốc lộ và quy hoạch phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt giai đoạn 2012 – 2020.

Quản lý số lượng, chất lượng các phương tiện vận tải, đặc biệt quan tâm đến việc phát triển và chất lượng xe vận tải khách theo quy định của Nhà nước. Tăng cường công tác thanh tra giao thông định kỳ, đột xuất để bảo vệ hành lang an toàn giao thông, kiểm tra xử lý xe quá tải, quá khổ để giảm tình trạng quá tải trên các Tỉnh lộ, Quốc lộ.

## **5. Tài chính, ngân sách:**

### *5.1 Về thu ngân sách:*

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 03/CT-UBND ngày 29/01/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường các biện pháp thu ngân sách nhà nước năm 2013; Chỉ thị 05/CT-UBND ngày 19/3/2013 về tăng cường các biện pháp quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh cà phê; Công văn 3042/UBND-TCTM ngày 14/5/2013 về tập trung thực hiện các biện pháp chống thất thu;

Rà soát lại nguồn thu, tìm các biện pháp tăng nguồn thu mới nhằm bù đắp cho các nguồn thu bị hụt để cố gắng đảm bảo đạt dự toán thu ngân sách đã được HĐND tỉnh giao năm 2013;

Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát hồ sơ kê khai thuế đối với các doanh nghiệp nhất là đối với các doanh nghiệp kinh doanh nông sản, kinh doanh ăn uống, xây dựng, vận tải, dược phẩm, khách sạn...;

Thực hiện cương quyết, đúng đắn các biện pháp thu hồi nợ thuế; tăng cường chống thất thu; đồng thời thực hiện thu đầy đủ số thuế phát sinh trong kỳ vào ngân sách nhà nước để có nguồn ngân sách chi trả nợ vay, chi trả lương và chính sách an sinh xã hội trong những tháng cuối năm;

Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các lực lượng chức năng phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý thu thuế, chống thất thu và xử lý nợ thuế, chống gian lận thương mại, buôn lậu; cương quyết xử lý các doanh nghiệp kinh doanh nông sản (cà phê) có dấu hiệu vi phạm nghĩa vụ nộp thuế, để tránh tình trạng mất nguồn thu của ngân sách nhà nước;

Tiếp tục đẩy mạnh thu biện pháp tài chính, nhất là thực hiện việc bán đấu giá quyền sử dụng đất; tăng cường rà soát nguồn thu từ chuyển mục đích sử dụng đất, bán nhà thuộc sở hữu nhà nước, nhanh chóng đưa các khoản thu xử phạt, bán đấu giá tài sản tịch thu sung công quỹ nhà nước vào ngân sách nhà nước kịp thời, đầy đủ;

### *5.2 Về chi ngân sách:*



Đảm bảo tiến độ chi theo dự toán đã được HĐND và UBND tỉnh quyết định; thực hiện đúng chế độ, định mức và tiêu chuẩn quy định, tăng cường kiểm soát chi ngân sách nhà nước một cách chặt chẽ;

Thực hiện Chỉ thị 09/CT-TTg ngày 24/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ về cắt giảm hoặc lùi thời gian thực hiện các nhiệm vụ chi chưa thật sự cấp thiết, các khoản chi mua sắm trang thiết bị, xe ô tô; hạn chế tối đa tổ chức hội nghị, hội thảo; tiết kiệm tối thiểu 20% chi phí điện, nước, điện thoại, văn phòng phẩm, xăng dầu...; cắt giảm chi, thu hồi để bổ sung dự phòng ngân sách đối với vốn đầu tư, kinh phí thường xuyên đã giao nhưng đến 30/6/2013 chưa phân bổ hoặc phân bổ không đúng quy định (đối với kinh phí thường xuyên), chưa triển khai thực hiện dự án (đối với vốn đầu tư); hạn chế tối đa việc ứng trước vốn đầu tư cho các dự án; quản lý chặt chẽ nguồn dự phòng ngân sách đã bố trí trong dự toán ở các cấp ngân sách, tập trung điều hành chi sử dụng trong phạm vi 50% nguồn dự phòng ngân sách đã bố trí trong dự toán của từng cấp ngân sách để xử lý các nhiệm vụ cấp bách phát sinh (chi phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, quốc phòng, an ninh...), nguồn dự phòng ngân sách còn lại để chủ động xử lý khi nguồn thu ngân sách bị giảm;

Thực hiện tiết kiệm thêm dự toán chi thường xuyên của các tháng còn lại đối với các cấp, các ngành theo chỉ đạo của Bộ Tài chính tại Công văn 6684/BTC-NSNN, ngày 27/5/2013;

Tập trung nguồn lực thực hiện cải cách tiền lương, an sinh xã hội, các cấp, các ngành đảm bảo nguồn kinh phí chi trả kịp thời các chế độ chính sách, không để xảy ra tình trạng nợ lương và các chính sách an sinh xã hội theo chỉ đạo của Bộ Tài chính tại Công văn 6576/BTC-NSNN, ngày 24/5/2013. UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động, tích cực sắp xếp, điều chỉnh các nhiệm vụ chi phù hợp với khả năng thu ngân sách nhằm đảm bảo cân đối thu - chi. Đối với chi đầu tư từ nguồn sử dụng đất, trường hợp giảm thu tiền sử dụng đất so với dự toán được giao thì thực hiện cắt giảm hoặc giãn tiến độ thực hiện của công trình, dự án được bố trí chi từ nguồn thu này. Đối với chi thường xuyên để mua sắm, sửa chữa, hội nghị, hội thảo v.v... phải hạn chế tối đa trong điều kiện thu ngân sách không đạt dự toán được giao.

#### **6. Quy hoạch, đầu tư xây dựng:**

Tập trung rà soát bổ sung và nâng cao chất lượng đối với công tác quy hoạch; đảm bảo các quy hoạch phải phù hợp với tình hình thực tiễn, định hướng, nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội; triển khai rà soát, bổ sung Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

Thực hiện Kế hoạch kiểm tra tình hình thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển kinh tế - xã hội theo tinh thần Nghị định số 99/NĐ-CP của Chính phủ, đảm bảo đúng kế hoạch đề ra. Triển khai Dự án giảm nghèo do WB tài trợ cho 5 huyện nghèo của tỉnh.

Các ngành, địa phương và các chủ đầu tư tập trung dồn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân các nguồn vốn xây dựng cơ bản, nhất là các chương trình



mục tiêu quốc gia, trái phiếu Chính phủ, vốn ODA v.v... đã được bố trí kế hoạch vốn năm 2013. Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1792/CT-TTg, ngày 15/10/2011, về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ về những giải pháp chủ yếu khắc phục tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản ở các địa phương. Triển khai việc lập kế hoạch đầu tư năm 2014 theo đúng yêu cầu của Trung ương và báo cáo đúng thời gian quy định.

## **7. Hoạt động đối ngoại và xúc tiến đầu tư:**

Tập trung cải thiện chất lượng môi trường đầu tư, nhất là việc nâng cao các chỉ số thành phần trong chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), nhằm cải thiện số điểm và vị trí trong bảng xếp hạng. Tiếp tục hướng dẫn các chủ đầu tư trong và ngoài tỉnh đến tìm hiểu cơ hội hợp tác đầu tư trên địa bàn tỉnh tập trung vào các lĩnh vực, ngành nghề tỉnh đang mời gọi đầu tư và hiện đang là thế mạnh của tỉnh. Phối hợp tổ chức Hội nghị sơ kết hợp tác đầu tư với thành phố Hồ Chí Minh; sơ kết hợp tác với tỉnh Mondulkiri - Vương quốc Campuchia.

Tiếp tục thực hiện tốt các giải pháp của Chính phủ về tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh. Rà soát các nhu cầu, kiến nghị của doanh nghiệp, xử lý xong trước khi UBND tỉnh tổ chức gặp mặt doanh nghiệp 6 tháng cuối năm. Tiếp tục kêu gọi các nguồn viện trợ từ các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài v.v... Tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các nguồn vốn đầu tư để phát triển kinh tế, xã hội. Chỉ đạo quản lý chặt chẽ các đoàn ra, đoàn vào theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam. Chuẩn bị kỹ nội dung tham gia Chương trình những ngày Việt Nam tổ chức tại Nhật Bản.

Triển khai Chương trình của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW, ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị về hội nhập Quốc tế.

## **8. Giáo dục và Đào tạo:**

Chỉ đạo và tổ chức tốt hoạt động hè 2013; Tổ chức tốt Kỳ thi tuyển sinh THPT năm học 2013 - 2014. Tổ chức các hoạt động hè tình nguyện trợ giúp chỗ ở, hướng dẫn các thí sinh tham gia kỳ thi tuyển sinh Đại học và Cao đẳng năm 2013 trên địa bàn tỉnh. Tổ chức bồi dưỡng trong dịp hè cho giáo viên. Thực hiện tốt công tác vận động toàn dân đưa trẻ đến trường và chuẩn bị chu đáo các điều kiện cho khai giảng năm học mới 2013 - 2014.

Tập trung thực hiện các dự án Chương trình mục tiêu quốc gia Giáo dục và Đào tạo năm 2013 nhằm đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Đẩy nhanh tiến độ thi công Trường THPT chuyên Nguyễn Du sớm đưa vào sử dụng, phục vụ cho năm học 2013 - 2014 theo đúng kế hoạch.

## **9. Y tế:**

Triển khai thực hiện chiến lược bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, giai đoạn 2011 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Chủ động, tích cực triển khai công tác phòng chống dịch bệnh, nhất là các dịch bệnh mới như: Cúm A/H<sub>1</sub>N<sub>1</sub>, Cúm A/H<sub>5</sub>N<sub>1</sub>, A/H<sub>7</sub>N<sub>9</sub> v.v... Thường xuyên quan tâm đào tạo, bồi dưỡng



để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ y tế. Tăng cường quản lý Nhà nước về hành nghề y, dược tư nhân, các cơ sở kinh doanh thuốc tân dược, an toàn vệ sinh thực phẩm.

Đẩy mạnh công tác dân số - kế hoạch hoá gia đình và các nhiệm vụ khác của ngành y tế để hoàn thành mục tiêu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, đặc biệt là nhân dân vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Đẩy nhanh tiến độ thi công các hạng mục công trình Bệnh viện Đa Khoa vùng Tây Nguyên và các dự án y tế khác, thực hiện và giải ngân đạt hiệu quả nguồn vốn được giao.

#### **10. Lao động - thương binh và xã hội:**

Tiếp tục thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách do Trung ương và tỉnh ban hành cho các đối tượng được thụ hưởng và các chính sách cho đồng bào dân tộc thiểu số đảm bảo đúng đối tượng theo quy định; vận động mọi tầng lớp xã hội hưởng ứng đóng góp Quỹ đền ơn đáp nghĩa, chính sách người có công. Các địa phương chủ động nắm bắt tình hình và có kế hoạch cứu đói cho nhân dân, đặc biệt chú ý vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Thực hiện có hiệu quả công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, giải quyết việc làm cho người lao động gắn liền với việc nâng cao thu nhập, tập trung các nguồn lực, thực hiện lồng ghép có hiệu quả các chương trình, dự án như: Chương trình việc làm, Chương trình giảm nghèo, Đề án đào tạo nghề v.v... đạt mục tiêu giảm nghèo trong năm 2013.

#### **11. Khoa học và Công nghệ:**

Tăng cường làm tốt công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh. Hoàn chỉnh Đề án thành lập Quỹ phát triển khoa học và công nghệ tỉnh Đắk Lắk trình kỳ họp cuối năm HĐND tỉnh khóa VIII.

Tiếp tục thực hiện các đề tài, dự án khoa học và công nghệ năm 2013; triển khai các lớp tập huấn ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ đến bà con nông dân; hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố lập danh mục khoa học và công nghệ năm 2014; tư vấn, hướng dẫn cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu bảo hộ các đối tượng sở hữu công nghiệp. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực khoa học công nghệ.

Triển khai nghiêm túc Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Chương trình số 26-CTr/TU, ngày 12/4/2013 của Tỉnh ủy, về việc thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 6 (khóa XI) về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

#### **12. Văn hoá, thể dục, thể thao và thông tin tuyên truyền:**

Bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương để tổ chức các hoạt động văn hoá, nghệ thuật phục vụ nhân dân.



Chỉ đạo các địa phương tổ chức tốt các hoạt động thể dục, thể thao trong dịp hè, chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước và của tỉnh; Tổ chức Đại hội thể dục thể thao cấp cơ sở, chuẩn bị các điều kiện để tổ chức Đại hội thể dục thể thao cấp tỉnh vào đầu năm 2014. Tăng cường đầu tư cho các môn thể thao có thế mạnh của tỉnh, các vận động viên trọng điểm để đảm bảo giành thành tích tốt tại các giải thể thao quốc gia, quốc tế và Đại hội thể dục thể thao toàn quốc lần thứ 7 năm 2014.

Làm tốt công tác thông tin, truyền thông, phổ biến chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước tới nhân dân, nhất là đồng bào ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đảm bảo hệ thống thông tin thông suốt để phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và đời sống nhân dân.

### **13. Công tác dân tộc và thực hiện các chính sách:**

Tập trung chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị đẩy nhanh tiến độ thực hiện, thanh quyết toán và giải ngân các chương trình, dự án, chính sách dân tộc năm 2013. Hướng dẫn các xã lập danh mục các công trình, dự án cần đầu tư theo đúng mục tiêu của Chương trình và chuẩn bị hồ sơ các công trình, dự án cho kế hoạch năm 2014.

Triển khai thực hiện Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020 theo Quyết định số 449/QĐ-TTg, ngày 12/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 551/QĐ-TTg, ngày 04/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt Chương trình 135 về hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất cho các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, các thôn, bản đặc biệt khó khăn; Chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 755/QĐ-TTg ngày 20/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

### **14. Công tác nội chính:**

#### **14.1. Tư pháp:**

Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ công tác tư pháp theo kế hoạch nhằm đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp, đáp ứng yêu cầu quản lý Nhà nước góp phần đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh v.v...

#### **14.2. Thanh tra:**

Các ngành chức năng, các địa phương, cơ quan, đơn vị tiếp tục làm tốt công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo từ cơ sở, không để phát sinh khiếu kiện vượt cấp, đông người tạo thành điểm nóng gây mất ổn định xã hội. Triển khai các kế hoạch thanh tra đúng tiến độ và thanh tra đột xuất các vụ việc cần tập trung làm rõ để xử lý.

#### **14.3. Công tác xây dựng chính quyền:**

Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; gắn với việc ban hành chính sách thu hút đầu tư đồng bộ, thông thoáng nhằm thu hút các nguồn lực đầu tư trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện tốt các hoạt động kết nghĩa với buôn, thôn, vận động, giúp đỡ



đồng bào yên tâm phát triển sản xuất, cải thiện đời sống.

### **15. An ninh, quốc phòng và trật tự an toàn xã hội:**

Tiếp tục thực hiện các biện pháp bảo đảm vững chắc an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Thực hiện tốt công tác tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ đợt 2/2013 cho các huyện, thị xã còn lại và triển khai công tác tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ năm 2014. Chỉ đạo tổ chức huấn luyện, đào tạo cơ bản, chuyên sâu, nâng cao khả năng cơ động và sẵn sàng chiến đấu, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong mọi tình huống; chỉ đạo, tổ chức diễn tập cơ chế khu vực phòng thủ cấp huyện, xã đạt kết quả cao.

Đảm bảo trật tự an toàn giao thông trong các tháng cuối năm, phấn đấu giảm tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí so với năm 2012. Tăng cường công tác đấu tranh phòng chống tai nạn, tệ nạn xã hội, đảm bảo trật tự an toàn xã hội. Tập trung giải quyết các vụ khiếu kiện đông người, nhất là liên quan đến đất đai, không để xảy ra các “điểm nóng” ảnh hưởng đến an ninh trật tự và an toàn xã hội. Tăng cường quản lý an ninh biên giới, chống vượt biên, xâm nhập trái phép.

Qua 6 tháng triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, nhờ có sự nỗ lực phấn đấu của toàn bộ hệ thống chính trị và nhân dân các dân tộc trong tỉnh, với sự chỉ đạo và đầu tư của Trung ương, tỉnh ta đã thực hiện được những thành tựu nhất định. Tuy nhiên, tình hình chung vẫn còn nhiều khó khăn, bất cập. Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2013 theo Nghị quyết HĐND tỉnh, UBND tỉnh đề nghị các ngành, các cấp trong tỉnh triển khai nghiêm túc các nhiệm vụ trọng tâm nêu trên; đồng thời, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, động viên toàn thể nhân dân phát huy mạnh mẽ nội lực, hăng hái thi đua, phấn đấu hoàn thành tốt mục tiêu, nhiệm vụ đề ra./

#### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Vụ IV – VPCP, VP Bộ Ngoại giao;
- Bộ KHĐT, Bộ TC, Bộ NN&PTNT;
- Bộ LĐTBXH, VP Bộ Tư lệnh QK5, UBNDT;
- Ban Chỉ đạo Tây Nguyên;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Các ban Tỉnh ủy và HĐND tỉnh;
- CT, PCT và các UV UBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Mặt trận, các đoàn thể;
- Đảng ủy khối DN, cơ quan DCD tỉnh;
- Các huyện, thị, thành ủy;
- Các Thường trực HĐND huyện, TX, TP;
- UBND các huyện, thị xã, TP;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Các phòng thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, TH (N-130b)

**TL. CHỦ TỊCH  
CHÁNH VĂN PHÒNG**



**Võ Minh Sơn**



**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN**  
**CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI - MÔI TRƯỜNG**  
**6 THÁNG ĐẦU NĂM 2013 VÀ ƯỚC KHẢ NĂNG THỰC HIỆN NĂM 2013**  
(Kèm theo Báo cáo số 138/BC-UBND, ngày 03 tháng 6 năm 2013 của UBND tỉnh)

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH 2012	KH 2013	Ước TH 6 tháng 2013	So với KH năm 2013 (%)	Khả năng thực hiện năm 2013
<b>I</b>	<b>CHỈ TIÊU KINH TẾ</b>						
1	GIÁ TRỊ TỔNG SẢN PHẨM (Giá SS 1994)	Tỷ đồng	<b>14.984</b>	<b>16.980</b>	<b>8.161</b>	<b>48,06</b>	không đạt
	<i>Tốc độ tăng trưởng kinh tế (%)</i>		7,92	11,00			
	<i>Phân theo ngành kinh tế</i>						
	- Nông lâm, ngư nghiệp	Tỷ đồng	6.908	7.370	3.835	52,04	
	- Công nghiệp - Xây dựng	Tỷ đồng	2.665	2.940	1.201	40,85	
	<i>Trong đó: Công nghiệp</i>			2.320	899	38,75	
	- Dịch vụ	Tỷ đồng	5.411	6.670	3.125	46,85	
	<i>Cơ cấu kinh tế theo giá so sánh 1994</i>						
	- Nông lâm ngư nghiệp	%	46,1	43,40	46,99		
	- Công nghiệp - Xây dựng	%	17,8	17,31	14,72		
	- Dịch vụ	%	36,1	39,28	38,29		
*	GIÁ TRỊ TỔNG SẢN PHẨM (giá hiện hành)	Tỷ đồng	<b>44.692</b>	<b>51.010</b>	<b>23.603</b>	<b>41,44</b>	
	<i>Phân theo ngành kinh tế</i>						
	- Nông lâm, ngư nghiệp	Tỷ đồng	22.600	24.300	11.768	48,43	
	- Công nghiệp - Xây dựng	Tỷ đồng	7.302	7.930	2.997	37,79	
	<i>Trong đó: Công nghiệp</i>			5.950	2.228	37,45	
	- Dịch vụ	Tỷ đồng	14.790	18.780	8.838	47,06	
	<i>Cơ cấu kinh tế theo giá hiện hành</i>						không đạt
	- Nông lâm ngư nghiệp	%	50,6	42,7	49,9		
	- Công nghiệp - Xây dựng	%	16,3	13,9	12,7		
	- Dịch vụ	%	33,1	33,0	37,4		
2	GDP bình quân đầu người (Giá hiện hành)	Tr. đồng	24,9	28,2	12,9		không đạt



3	Huy động vốn đầu tư toàn xã hội	Tỷ đồng	11.219	15.000	5.946,5	39,64	không đạt
4	Tổng mức lưu chuyển hàng hóa trên địa bàn	Tỷ đồng	33.903,0	43.000	21.277,3	49,48	đạt
5	Giá trị kim ngạch xuất khẩu trên địa bàn	Tr.USD	751,1	750	314	41,87	không đạt
	Giá trị kim ngạch nhập khẩu trên địa bàn	Tr.USD	20,1	20	7,2	36	không đạt
6	Tổng thu cân đối NSNN trên địa bàn	Tỷ đồng	3.736	4.200	1.726	41,1	không đạt
	Tổng chi ngân sách địa phương	Tỷ đồng	9.594	8.947	4.527	50,6	
7	<i>Phát triển cơ sở hạ tầng</i>						
	- Tỷ lệ đảm bảo tưới cho cây trồng dùng nước	%	73	75	74		đạt
	- Tỷ lệ nhựa hoặc bê tông hoá đường tỉnh	%	84,4	89,3	87		không đạt
	- Tỷ lệ nhựa hoặc bê tông hoá đường huyện	%	62	67	59,1		không đạt
	- Tỷ lệ nhựa hoặc bê tông hoá đường xã, liên xã	%	33	38	33,8		không đạt
	- Tỷ lệ thôn, buôn có điện	%	96,4	97,6	97,2		đạt
	- Tỷ lệ hộ được dùng điện	%	96,6	97,4	97,1		đạt
II	<b>CHỈ TIÊU XÃ HỘI - MÔI TRƯỜNG</b>						
8	Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia	%	26	28	26,5		đạt
	Tỷ lệ thôn, buôn có trường hoặc lớp mẫu giáo	%	90,23	93	90,8		đạt
9	Dân số trung bình	Nghìn người	1.796,6	1.810	1.829	101,05	
	<i>Tốc độ tăng dân số tự nhiên</i>	%	1,20	1,19	1,18		
	<i>Mức giảm tỷ lệ sinh</i>	‰	0,68	0,5- 0,6	0,3		không đạt
10	Tỷ lệ số xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế GD 2011-2015	%	35,3	40,2	40,2		đạt
11	Số lao động được giải quyết việc làm trong năm	Nghìn người	25,680	26	12,83	49,35	đạt
	Tỷ lệ lao động được đào tạo so với tổng số lao động	%	41	43	42		đạt
	Tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề	%	33	35	34		đạt
12	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo /năm (đánh giá vào cuối năm)	%	2,72	3			đạt